

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
DỰ ÁN ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN THCS
LOẠI 1/18 - V&DPI

*Tổ chức, thực hành hoạt
động ngoài giờ lên lớp*



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc NGÔ TRẦN ÁI
Phó Tổng Giám đốc kiêm Tổng biên tập NGUYỄN QUÝ THAO

Biên soạn :

NGUYỄN NGỌC QUỲNH DAO
NGUYỄN TUẤN PHƯƠNG
CHU THỊ MINH TÂM

Biên tập nội dung :

NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG

Thiết kế sách và biên tập mỹ thuật :

NGUYỄN THỊ CÚC PHƯƠNG

Trình bày bìa :

THÁI HỮU DƯƠNG

Sửa bản in :

PHÒNG SỬA BẢN IN - NXB GIÁO DỤC TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

Chế bản tại :

PHÒNG SẮP CHỮ ĐIỆN TỬ - NXB GIÁO DỤC TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

LỜI NÓI ĐẦU

Để góp phần đổi mới công tác đào tạo và bồi dưỡng giáo viên tiểu học, Dự án Phát triển Giáo viên Tiểu học đã tổ chức biên soạn các môđun đào tạo theo chương trình Cao đẳng sư phạm và chương trình liên thông từ Trung học Sư phạm lên Cao đẳng Sư phạm ; biên soạn các môđun bồi dưỡng giáo viên nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, cập nhật những đổi mới về nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục tiểu học theo chương trình, sách giáo khoa tiểu học mới.

Điểm mới của các tài liệu viết theo môđun là thiết kế các hoạt động, nhằm tích cực hoá hoạt động học tập của người học, kích thích óc sáng tạo và khả năng giải quyết vấn đề, tự giám sát và đánh giá kết quả học tập của người học ; chú trọng sử dụng tích hợp nhiều phương tiện truyền đạt khác nhau (tài liệu in, băng hình / băng tiếng,...) giúp cho người học dễ học, dễ hiểu và gây được hứng thú học tập.

Tài liệu ***Thực hành tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp*** là một tiểu môđun trong môđun ***Công tác đội và thực hành tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp***, do nhóm tác giả trường Cao đẳng Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh biên soạn.

Tiểu môđun ***Thực hành tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp*** bao gồm bốn phần. Số tiết quy định để thực hiện tiểu môđun này là 30 tiết :

- Phần một : Giới thiệu chung về tiểu môđun.
- Phần hai : Nội dung tiểu môđun ***Thực hành tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp*** ở trường tiểu học.
- Phần ba : Hướng dẫn sử dụng băng hình.
- Phần bốn : Phụ lục.

Tiểu môđun được biên soạn vì mục đích chung của Dự án Phát triển Giáo viên Tiểu học, nhằm hình thành và phát triển khả năng tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho sinh viên khoa Tiểu học và các giáo viên tiểu học.

Lần đầu tiên, tài liệu được biên soạn theo chương trình và phương pháp mới, chắc chắn không tránh khỏi những thiếu sót nhất định. Ban điều phối Dự án rất mong nhận được những ý kiến đóng góp chân thành của bạn đọc, đặc biệt là đội ngũ giảng viên, sinh viên các trường Sư phạm, giáo viên tiểu học trong cả nước.

Trân trọng cảm ơn.

DỰ ÁN PHÁT TRIỂN GIÁO VIÊN TIỂU HỌC

PHẦN MỘT

GIỚI THIỆU CHUNG VỀ TÀI LIỆU

I. MỤC TIÊU

Sau khi nghiên cứu tài liệu về “*Thực hành tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp*”, học viên cần đạt được những mục tiêu sau đây :

1. Kiến thức

- Nhận thức và xác định đúng vị trí, vai trò và nhiệm vụ của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (HĐGDNGLL) ở trường tiểu học.
- Nêu ra được các hình thức và nội dung tổ chức HĐGDNGLL.
- Xác định và phân tích được những con đường chủ yếu thực hiện HĐGDNGLL.
- Mô tả được quy trình chung của HĐGDNGLL.

2. Kỹ năng

- Biết phân tích và đánh giá đúng thông tin.
- Vận dụng tốt các quy trình tổ chức các loại hình HĐGDNGLL.
- Thực hành tổ chức một số hoạt động mẫu cho mỗi loại hình HĐGDNGLL.

3. Thái độ

- Thể hiện thái độ hợp tác, tinh thần trách nhiệm, có ý thức tổ chức kỉ luật tự giác trong việc tổ chức HĐGDNGLL.
- Hình thành nhu cầu, hứng thú, tích cực, năng động, sáng tạo tìm tòi các hình thức HĐGDNGLL thích hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

II. GIỚI THIỆU TIỂU MÔĐUN

STT	Tên chủ đề	Số tiết
1	Vị trí, vai trò, nhiệm vụ của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường tiểu học.	4
2	Nội dung, hình thức chủ yếu thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường tiểu học.	10
3	Quy trình chung tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp	16

	và một số hình thức hoạt động mẫu.	
--	------------------------------------	--

III. TÀI LIỆU VÀ THIẾT BỊ ĐỂ THỰC HIỆN TIỂU MÔĐUN

1. Thiết bị, đồ dùng trực quan cần thiết phục vụ cho tiểu môđun

- Phòng học có trang bị : Máy vi tính, máy chiếu, và những thiết bị phục vụ cho học tập ...
- Tranh, ảnh, tài liệu, băng hình / băng tiếng... sưu tầm được dùng làm tài liệu trực quan.
- Thiết bị tối thiểu do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành cho HGDNGLL ở tiểu học.

2. Tài liệu học tập:

- Sách dùng cho sinh viên : *Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở* (Đặng Vũ Hoạt (Chủ biên), Nhà xuất bản Giáo dục, 1998).
- Sách dùng cho giáo viên : *Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường tiểu học* (Đặng Vũ Hoạt, Nguyễn Dục Quang, Đỗ Trọng Văn, Nhà xuất bản Giáo dục, 1994).

IV. CÁC KÍ HIỆU SỬ DỤNG TRONG TIỂU MÔĐUN

MỤC TIÊU : Bao gồm kiến thức, kĩ năng, thái độ mà người học cần đạt được sau khi nghiên cứu tài liệu.

NHIỆM VỤ : Đây là những việc mà người học cần thực hiện để tiếp cận và nắm bắt tri thức của môđun trong một hoạt động cụ thể.

THÔNG TIN : Là một đơn vị kiến thức mà người học cần phải lĩnh hội trong một hoạt động.

ĐÁNH GIÁ : Là hệ thống những câu hỏi, bài tập, bài thực hành nhằm giúp người học kiểm tra lại mức độ nhận thức của bản thân sau mỗi hoạt động, và thực hành, ứng dụng những kiến thức vừa tiếp thu vào thực tiễn.

THÔNG TIN PHẢN HỒI: Là đáp án, lời giải, gợi ý cho những câu hỏi, bài tập trong phần **Đánh giá**.

PHẦN HAI

NỘI DUNG TIỂU MÔĐUN

THỰC HÀNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

NGOÀI GIỜ LÊN LỚP Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC

- ◆ **Chủ đề 1** : Vị trí, vai trò, nhiệm vụ của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (HĐGDNGLL) ở tiểu học.
- ◆ **Chủ đề 2** : Nội dung, hình thức chủ yếu thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường tiểu học.
- ◆ **Chủ đề 3** : Quy trình chung tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và một số hình thức hoạt động mẫu.

Chủ đề 1 :

VỊ TRÍ, VAI TRÒ, NHIỆM VỤ CỦA HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC (4 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò, nhiệm vụ của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường tiểu học.

2. Kỹ năng

- Nắm vững nội dung cơ bản của tài liệu học tập về HĐGDNGLL .
- Tiến hành các hoạt động chung trong nhóm, trong tập thể.
- Trình bày vấn đề trước tập thể lưu loát, rõ ràng, tự tin.
- Nêu ví dụ thực tiễn phong phú.

3. Thái độ

- Có thái độ tự tin, chủ động, tích cực, tháo vát, năng động, hứng thú trong tiết học.
Được thể hiện :
 - + Chủ động nghiên cứu tài liệu, tích cực tham gia vào quá trình xây dựng bài thông qua các hoạt động dạy học.
 - + Hợp tác tích cực : phối hợp, đọi đến lượt, nói nhẹ nhàng có ý thức xây dựng...
- Có ý thức tổ chức các HĐGDNGLL một cách thường xuyên và phù hợp.

II. GIỚI THIỆU

STT	Nội dung cơ bản	Số tiết
1	Vị trí, vai trò của HĐGDNGLL ở trường tiểu học.	2
2	Nhiệm vụ của HĐGDNGLL ở trường tiểu học.	2

III. NỘI DUNG:

Hoạt động 1 : TÌM HIỂU VỊ TRÍ, VAI TRÒ CỦA HĐGDNGLL Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC (2 tiết)

NHIỆM VỤ

– Nhiệm vụ 1 : Nêu ý kiến ban đầu.

- + Liệt kê một số HĐGDNGLL mà anh (chị) đã trực tiếp tham gia ở trường phổ thông.
- + Những hoạt động này có hứng thú, có bổ ích, có cần thiết không ? Vì sao ?

– Nhiệm vụ 2 : Sinh viên tự nghiên cứu phần “Thông tin cho hoạt động 1”.

– Nhiệm vụ 3 : Thảo luận nhóm những nội dung sau :

- + Thế nào là HĐGDNGLL ?
 - + Hoạt động dạy học và HĐGDNGLL có mối quan hệ với nhau như thế nào ? Vì sao ?
 - + Phân tích vai trò của một hoặc hai HĐGDNGLL mà anh (chị) đã từng tham gia (Ví dụ : Tổ chức lễ kỉ niệm ngày 22 –12, thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam – Ngày Quốc phòng toàn dân).
 - + “HĐGDNGLL nhằm hình thành và phát triển năng lực quản lí lẫn nhau trong các hoạt động cùng nhau của học sinh”. Hãy dùng một hoặc một số hoạt động cụ thể để minh hoạ cho ý trên.
- Nhiệm vụ 4 : Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.***
- Nhiệm vụ 5 : Các sinh viên bổ sung và đặt câu hỏi về phần trình bày của đại diện nhóm.***
- Nhiệm vụ 6 : Giảng viên nhận xét.***

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 1

1. Vị trí

- Quá trình sư phạm tổng thể gồm quá trình dạy học và quá trình giáo dục (theo nghĩa tương đối hẹp).
- Quá trình dạy học và quá trình giáo dục bổ sung, hỗ trợ, thống nhất, gắn bó hữu cơ với nhau, thúc đẩy lẫn nhau cùng phát triển trong toàn bộ quá trình phát triển chung của trẻ.
- Quá trình dạy học không những nhằm giúp người học lĩnh hội các tri thức khoa học một cách hệ thống mà còn nhằm hình thành nhân cách toàn diện thông qua các môn học

cụ thể trong chương trình ; đồng thời tạo cơ sở cho toàn bộ quá trình giáo dục đạt hiệu quả.

– Quá trình giáo dục được tổ chức giúp người học nắm được những nội dung : hệ thống tri thức, thái độ, kĩ năng, hành vi ứng xử và thói quen hành vi thể hiện trong cuộc sống của cộng đồng, của xã hội. Từ đó hình thành ở người học những mặt xã hội, tâm lí, thể chất, cách ứng xử đúng đắn thông qua các mối quan hệ cùng nhau trong tập thể, trong nhóm, trong các hoạt động học tập, lao động, vui chơi, văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động xã hội.

– Cùng với dạy học ở trên lớp, thì HĐGDNGLL là một bộ phận rất quan trọng và vô cùng cần thiết trong toàn bộ quá trình dạy học – giáo dục ở nhà trường phổ thông nói chung và của trường tiểu học nói riêng. Hai bộ phận này gắn bó hỗ trợ với nhau trong quá trình giáo dục.

– HĐGDNGLL là hoạt động được tổ chức ngoài giờ học các môn học. HĐGDNGLL là hoạt động nối tiếp và thống nhất hữu cơ với hoạt động giáo dục trong giờ học trên lớp. Nó là cầu nối giữa công tác giảng dạy trên lớp với công tác giáo dục học sinh ngoài lớp.

– HĐGDNGLL :

+ Giúp học sinh củng cố, bổ sung những kiến thức đã được học qua các môn học ở trên lớp.

+ Phát triển sự hiểu biết của học sinh trong các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội, từ đó làm phong phú thêm vốn tri thức của học sinh.

+ Làm cơ sở giúp học sinh tự so sánh bản thân với người khác.

+ Hình thành và phát triển ở học sinh các kĩ năng ban đầu, cơ bản, cần thiết phù hợp với sự phát triển chung của các em (kĩ năng giao tiếp, kĩ năng tham gia các hoạt động tập thể, kĩ năng nhận thức,...).

+ Giúp học sinh hình thành và phát huy tính chủ thể và tính tích cực, tự giác trong việc tham gia vào các hoạt động chính trị xã hội. Trên cơ sở đó, bồi dưỡng cho các em thái độ đúng đắn với các hiện tượng tự nhiên và xã hội, có trách nhiệm đối với công việc chung.

– Điều đó chứng tỏ HĐGDNGLL là cầu nối giữa hoạt động giảng dạy và học tập ở trên lớp với giáo dục học sinh ở ngoài lớp thông qua các hoạt động lao động, văn nghệ, xã hội, thể dục thể thao... Hay nói cụ thể hơn đó là sự chuyển hoá giữa giáo dục với tự giáo dục, chuyển hoá những yêu cầu về những chuẩn mực hành vi đã được quy định thành hành vi và thói quen tương ứng. Muốn cho sự chuyển hoá này diễn ra thì phải thông qua các hoạt động học tập, lao động, sinh hoạt tập thể, xã hội, vui chơi giải trí và qua giao lưu với bạn bè, với các thầy, cô giáo, với cha mẹ và mọi người xung quanh...

– Học sinh tiểu học là lứa tuổi ngây thơ, hồn nhiên, sống bằng tình cảm. Vì thế, HĐGDNGLL lại càng cần thiết và quan trọng nhằm giúp trẻ làm quen với các hoạt động, tích lũy dần dần những kinh nghiệm thực tiễn của cuộc sống ; đồng thời, HĐGDNGLL cũng đáp ứng những nhu cầu, quyền lợi của trẻ. Và đây cũng là con đường để giúp trẻ hình thành và phát triển toàn diện nhân cách.

2. Vai trò

HĐGDNGLL ở trường tiểu học có vai trò sau :

- Là nơi thể nghiệm, vận dụng và củng cố tri thức trên lớp.
- Là dịp, cơ hội để học sinh tự bộc lộ nhân cách toàn vẹn, từ đó tự khẳng định vị trí của mình.
- Là môi trường nuôi dưỡng và phát triển tính chủ thể cho học sinh : chủ động, tích cực, độc lập và sáng tạo.
- Là dịp tốt để thu hút cả ba lực lượng giáo dục cùng tham gia giáo dục.

TÓM LẠI : Từ vị trí, vai trò quan trọng của HĐGDNGLL chúng ta càng hiểu rõ hơn việc tổ chức HĐGDNGLL thực sự là cần thiết, và là một bộ phận không thể thiếu của quá trình sư phạm tổng thể ở trường tiểu học nói riêng và ở trường phổ thông nói chung. Trường nào thực hiện HĐGDNGLL có nội dung, kế hoạch, biện pháp và có các phương pháp đa dạng phong phú, trường đó sẽ đạt hiệu quả giáo dục cao. Những chủ nhân tương lai sẽ có tinh thần dám nghĩ, dám làm, năng động, sáng tạo đáp ứng cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, hội nhập được với sự phát triển kinh tế trong khu vực và quốc tế.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 1

Câu 1 : Đánh dấu vào ô Đúng – Sai :

a) HĐGDNGLL được tiến hành song song với hoạt động học các bộ môn văn hoá ở trên lớp.

Đúng Sai

b) HĐGDNGLL không có mối liên hệ nào với hoạt động học các bộ môn văn hoá ở trên lớp.

Đúng Sai

c) HĐGDNGLL là một trong những nhu cầu, quyền lợi và là con đường phát triển toàn diện nhân cách của trẻ em.

Đúng Sai

Câu 2 : Điền từ và cụm từ thích hợp vào chỗ trống (...) :

a) Quá trình giáo dục không chỉ được thực hiện ở trên lớp mà còn thực hiện ở giờ lên lớp ở trong và ở ngoài trường. Điều đó chứng tỏ HĐGDNGLL là giữa hoạt động giảng dạy và học tập ở trên lớp với giáo dục học sinh ở ngoài lớp, thông qua các hoạt động lao động, văn nghệ, xã hội, thể dục thể thao v.v...

b) Sự giữa giáo dục tự giáo dục, chuyển hoá những yêu cầu về những chuẩn mực hành vi đã được quy định thành hành vi và thói quen tương ứng.

- c) Để cho sự chuyển hoá này diễn ra thì phải thông qua các học tập, lao động, sinh hoạt tập thể, xã hội, vui chơi giải trí và qua với bạn bè, với các thầy, cô giáo, với cha mẹ, và mọi người xung quanh v.v...
- d) Tham gia HĐGDNGLL là, là cơ hội để trẻ tài năng, phẩm chất đạo đức của mình.
- e) Qua với mọi người xung quanh, với bạn bè, trẻ bản thân mình với người khác.
- f) HĐGDNGLL sẽ sự quan tâm, giúp đỡ và phát huy sức mạnh vật chất lẫn tinh thần của phụ huynh, các đoàn thể quần chúng, các tổ chức xã hội v.v...
- g) Tổ chức HĐGDNGLL thực sự là cần thiết và là bộ phận không thể thiếu của quá trình giáo dục sư phạm tổng thể ở trường
- h) tương lai sẽ có tinh thần dám nghĩ, dám làm, năng động, đáp ứng cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, hội nhập được với sự phát triển kinh tế trong khu vực và quốc tế.

Hoạt động 2 : TÌM HIỂU NHIỆM VỤ CỦA HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP (2 tiết)

NHIỆM VỤ

– Nhiệm vụ 1 : Sinh viên tự nghiên cứu thông tin.

– Nhiệm vụ 2 : Thảo luận nhóm.

+ Những hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp giúp học sinh vận dụng, củng cố tri thức và tăng cường bổ sung những tri thức nào ?

+ Những thái độ, tình cảm nào được hình thành cho học sinh tiểu học thông qua các HĐGDNGLL ? (Ví dụ : Kỷ niệm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh 19 – 5, tổ chức quyên góp ủng hộ đồng bào bị lũ lụt v.v...)

+ Từ những hoạt động tự chọn vừa nêu trên hãy phân tích và chỉ ra những kỹ năng, hành vi nào được hình thành ở học sinh tiểu học ?

+ Nêu và phân tích mối quan hệ giữa các nhiệm vụ giáo dục của HĐGDNGLL.

– Nhiệm vụ 3 : Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.

– **Nhiệm vụ 4 : Các sinh viên nhận xét, bổ sung hoặc đặt câu hỏi.**

– **Nhiệm vụ 5 : Giảng viên nhận xét.**

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 2

Mục tiêu giáo dục tiểu học : “Giáo dục tiểu học nhằm giúp học sinh hình thành những cơ sở ban đầu cho sự phát triển đúng đắn và lâu dài về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản để học sinh tiếp tục học trung học cơ sở”. (Trích Mục tiêu giáo dục tiểu học – Theo Nghị định số 43/ 2001/ QĐ – BGD – ĐT ngày 9 –11 – 2001 của Bộ Giáo Dục và Đào tạo).

– Mục tiêu và nhiệm vụ giáo dục được quán triệt vào HĐGDNGLL ở trường tiểu học như sau :

- + Nhiệm vụ củng cố tăng cường nhận thức.
- + Nhiệm vụ bồi dưỡng hệ thống thái độ.
- + Nhiệm vụ hình thành hệ thống kỹ năng, hành vi.

Nhiệm vụ củng cố, tăng cường nhận thức góp phần phát triển năng lực trí tuệ, năng lực tư duy và hình thành thế giới quan khoa học. Thái độ, tình cảm được hình thành dựa trên cơ sở, nền tảng của thế giới quan và niềm tin của con người. Nhiệm vụ này thực hiện tốt sẽ có tác dụng tốt, có tính chất quyết định đối với sự hình thành thái độ, tình cảm đạo đức, tình cảm trí tuệ, tình cảm thẩm mỹ và hoạt động xã hội.

Nhận thức, ý nghĩ của con người được thể hiện, bộc lộ qua thái độ, tình cảm. Thái độ, tình cảm được biểu hiện ở hành vi. Thông qua các hoạt động sống hằng ngày tạo thành các kỹ năng, thói quen phù hợp với các giá trị của cuộc sống. Hệ thống thái độ, hành vi, kỹ năng, thói quen được hình thành trở thành phương tiện, công cụ hữu hiệu nhất cho việc bổ sung, tăng cường nhận thức, mở rộng tầm hiểu biết ở mức độ cao và sâu sắc hơn.

Sự kết hợp giữa kiến thức, tình cảm, niềm tin, và biểu lộ ở thói quen và hành vi lối sống của con người trong mọi mối quan hệ xã hội chính là thước đo, là hiệu quả của hoạt động giáo dục.

TÓM LẠI : Ba nhiệm vụ này có mối quan hệ hữu cơ, gắn kết, bổ sung lẫn nhau và làm tiền đề cho nhau.

1. Nhiệm vụ củng cố tăng cường nhận thức

Tri thức là kết quả của nhận thức hiện thực được kiểm tra bằng thực tiễn và được phản ánh ở tư duy con người. Tri thức cũng giúp người học hiểu được thế giới xung quanh, biết cách cư xử đúng đắn với mọi người, biết cách tiến hành công việc trong lao động, trong học tập, trong hoạt động nghệ thuật, trong rèn luyện sức khỏe v.v...

Vì thế, làm bất cứ một việc gì, dù đơn giản đến đâu chăng nữa thì tri thức vẫn là cơ sở đầu tiên để xác định mục đích, nắm bắt một cách chính xác, cụ thể, rõ ràng, trình tự hành động, và thao tác của công việc... Với ý nghĩa đó, tổ chức HĐGDNGLL trước hết phải nhằm giúp học sinh tiểu học củng cố các tri thức của các bộ môn đã học ở trên lớp. Đồng thời bổ sung thêm những tri thức về tự nhiên, xã hội, về con người mà trong bài học trên

lớp chưa có điều kiện mở rộng. Chính từ những hoạt động đa dạng, phong phú này mà các em có nhiều cơ hội tiếp xúc với khoa học kỹ thuật công nghệ mới, văn hóa nghệ thuật, thể thao, lao động, hoạt động xã hội, nền kinh tế tri thức và kinh tế thị trường... Từ đó trẻ em có điều kiện tìm hiểu các phát minh mới nhất của khoa học kỹ thuật công nghệ, các thành quả của lao động sáng tạo, những nét tinh túy văn hoá của các nước trên thế giới cùng với các nét văn hoá độc đáo của các dân tộc trên đất nước Việt Nam.

2. Nhiệm vụ bồi dưỡng thái độ, tình cảm

Tri thức là cơ sở, là nền tảng, là cội nguồn để hình thành niềm tin. Tri thức, thái độ và niềm tin là những thành phần cơ bản của ý thức con người nói chung và trẻ em tiểu học nói riêng. Ý thức lại được tôi rèn trong hoạt động, chẳng hạn như việc tham gia vào các HĐGDNGLL sẽ làm bộc lộ hứng thú, sở trường, năng lực của các em, đồng thời thể hiện lòng tự tin, tự trọng, tôn trọng bạn bè và mọi người kể cả các em nhỏ tuổi hơn mình. Trong lao động, học tập, vui chơi, thể thao, văn nghệ ở bất kì nơi nào các em cũng luôn chấp hành nghiêm chỉnh quy định pháp luật, tôn trọng thuần phong mỹ tục, tôn trọng chuẩn mực xã hội... Những hoạt động đó giúp trẻ phát triển hài hoà giữa tình cảm thẩm mỹ, tình cảm đạo đức, tình cảm trí tuệ, và hoạt động xã hội để tạo nên một nhân cách toàn diện.

Bồi dưỡng thái độ, tình cảm cho trẻ em là một nhiệm vụ hết sức quan trọng và phải thực hiện ngay từ lứa tuổi tiểu học. Sự tham gia vào các loại hình HĐGDNGLL sẽ góp phần tạo nên sự thành công trong giáo dục mà các nhà giáo đang mong đợi.

3. Nhiệm vụ hình thành hệ thống kỹ năng, hành vi

Hệ thống kỹ năng, hành vi là điều kiện quan trọng để thực hiện hoạt động có hiệu quả. Nói đến hoạt động là phải nói tới hành vi, kỹ năng thực hiện hoạt động. Vậy đối với học sinh tiểu học đó là những hành vi, kỹ năng nào ?

Đó là những kỹ năng thực hiện các công việc lao động đơn giản, các kỹ năng sáng tạo nghệ thuật, thực hiện các bài thể dục, các môn thể thao, các trò chơi, các hành vi ứng xử đối với mọi người trong gia đình, trong nhà trường và trong xã hội. Những kỹ năng tham gia hoạt động tập thể, kỹ năng tổ chức những hoạt động chung cùng nhau, biết phối hợp với mọi người cùng thực hiện hoạt động chung, nâng cao ý thức tự chủ, tự tin, chủ động và kỹ năng giao tiếp với mọi người. Dựa vào những kỹ năng, hành vi này để rèn luyện những kỹ xảo, thói quen đạo đức bền vững và những kỹ năng tự quản trong sinh hoạt tập thể. Làm được như vậy chúng ta đã góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng chiến lược con người cho tương lai của đất nước.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 2

Câu 1 : Liệt kê những tri thức được bổ sung nhờ hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp :

- a)
- b)
- c)

Câu 2 : Nêu mối quan hệ giữa ba nhiệm vụ của HĐGDNGLL ?

Câu 3 : Đánh dấu vào ô Đúng – Sai :

a) HĐGDNGLL làm cho học sinh tiểu học hào hứng, năng động đáp ứng nhu cầu và quyền lợi của học sinh chứ không củng cố, tăng cường về hiểu biết, mở rộng khoa học kỹ thuật.

Đúng Sai

b) Thái độ và tình cảm đối với gia đình, nhà trường, quê hương, cộng đồng của lứa tuổi học sinh tiểu học được hình thành và phát triển hoàn toàn chỉ phụ thuộc vào việc tổ chức cho học sinh tham gia các HĐGDNGLL.

Đúng Sai

c) Rèn luyện những kỹ năng tự quản các HĐGDNGLL cũng chính là rèn luyện các kỹ năng tự quản hoạt động tập thể lớp.

Đúng Sai

Câu 4 : Từ những thành phần được liệt kê ra trong ngoặc đơn () sau mỗi câu, hãy chọn từ hoặc cụm từ phù hợp điền vào chỗ trống (...):

a) Làm bất cứ một việc gì, dù đơn giản đến đâu thì vẫn là cơ sở đầu tiên.

(kỹ năng, nhiệt tình, lòng say mê, cần mẫn, tri thức)

b) Việc xác định mục đích, một cách chính xác cụ thể, rõ ràng, trình tự hành động, và thao tác của công việc ...

(nắm bắt, nội dung, phương pháp, dụng cụ, kỹ thuật)

c) Tổ chức HĐGDNGLL trước hết phải nhằm giúp học sinh tiểu học củng cố các tri thức của các đã học trên lớp. Đồng thời bổ sung thêm những tri thức về tự nhiên, xã hội, về con người.

(bài học, thí nghiệm, bộ môn, ví dụ điển hình)

d) Ý thức được trong hoạt động chẳng hạn như việc tham gia vào các HĐGDNGLL sẽ làm bộc lộ hứng thú, sở trường, năng lực của trẻ em, đồng thời thể hiện lòng tự tin, tự trọng, tôn trọng bạn bè và mọi người kể cả các em nhỏ tuổi hơn mình.

(rèn luyện, củng cố, so sánh, thể hiện, tôi rèn, nung nấu)

e) Dựa vào những kỹ năng, hành vi này để rèn luyện những kỹ xảo, thói quen bền vững và những kỹ năng tự quản trong sinh hoạt tập thể.

(nghề nghiệp, ứng xử, đạo đức, giao tiếp, lao động, thao tác)

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Thông tin phản hồi cho hoạt động 1

Câu 1 :

- a) Sai
- b) Sai
- c) Đúng

Câu 2 : Các chữ điền vào chỗ trống là :

- a) Ngoài / cầu nối.
- b) Chuyên hoá / với
- c) Hoạt động / giao lưu.
- d) Dịp / thể hiện.
- e) Giao tiếp / tự so sánh.
- f) Thu hút.
- g) Một / tiểu học.
- h) Chủ nhân / sáng tạo.

Thông tin phản hồi cho hoạt động 2

Câu 1 :

- a) Tri thức về tự nhiên.
- b) Những tri thức về xã hội.
- c) Những tri thức về chính bản thân con người.

Câu 2 : Những ý cơ bản về mối quan hệ giữa ba nhiệm vụ như sau :

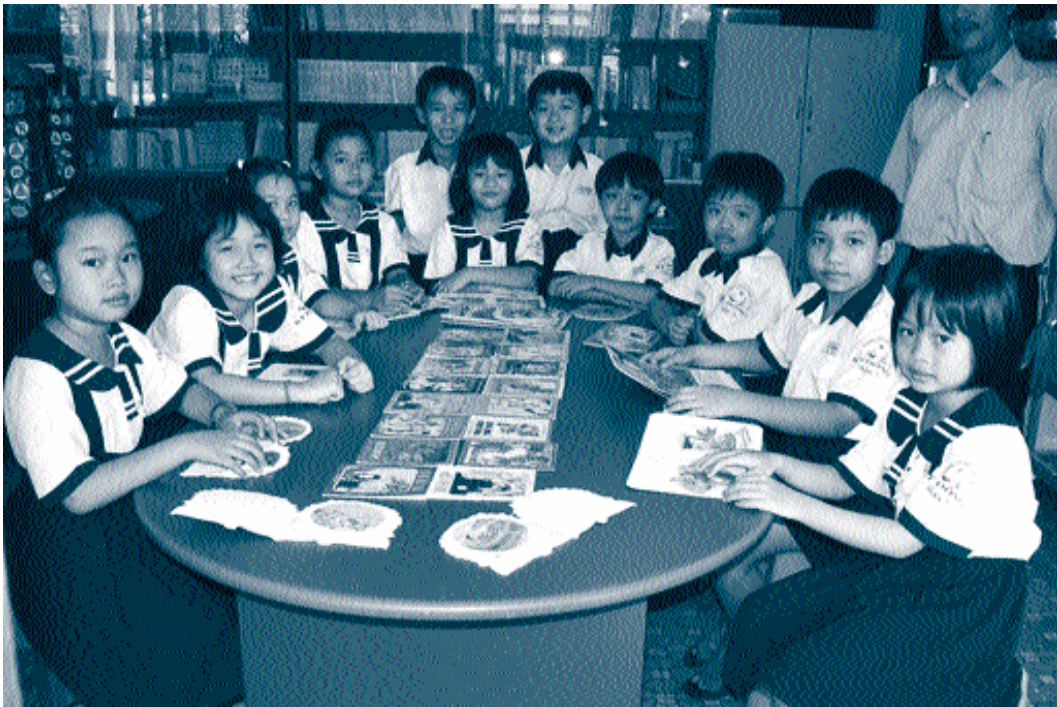
- Bổ sung, tăng cường nhận thức góp phần phát triển năng lực trí tuệ, tư duy, và hình thành thế giới quan, niềm tin khoa học là nền tảng, là cơ sở hình thành thái độ, tình cảm của con người.
- Thái độ, tình cảm được thể hiện ở hành vi lối sống, các kĩ năng và thói quen phù hợp với giá trị của cuộc sống.
- Hệ thống kĩ năng, hành vi, thói quen tốt là phương tiện, công cụ góp phần bổ sung, tăng cường kiến thức mới, củng cố vững chắc thế giới quan và niềm tin khoa học.

Câu 3 :

- a) Sai
- b) Sai
- c) Đúng

Câu 4 :

- a) Tri thức.
- b) Nắm bắt
- c) Bộ môn.
- d) Tôi rèn.
- e) Đạo đức.



Chủ đề 2 :

NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC CHỦ YẾU THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC (10 tiết)

I. MỤC TIÊU

Sau khi học xong chủ đề này, sinh viên phải đạt được mục tiêu sau :

1. Kiến thức

- Hiểu và liệt kê được các nguyên tắc lựa chọn nội dung.
- Xác định được nội dung và hình thức của HĐGDNGLL.

2. Kỹ năng

- Xác định được các chủ điểm giáo dục.
- Phân loại các hoạt động giáo dục.

3. Thái độ

- Có tính sáng tạo trong việc xác định nội dung và hình thức của HĐGDNGLL.
- Có thái độ nhiệt tình, tích cực và thường xuyên tham gia vào các loại hình hoạt động xã hội.
- Có ý thức hợp tác với các bạn ở trong nhóm và tập thể.

II. GIỚI THIỆU

STT	Nội dung cơ bản	Số tiết
1	Tìm hiểu những nội dung chủ yếu của HĐGDNGLL.	2
2	Tìm hiểu HĐGDNGLL qua hình thức sinh hoạt theo chủ điểm.	2
3	Tìm hiểu HĐGDNGLL qua hình thức trong giờ sinh hoạt lớp.	2
4	Tìm hiểu HĐGDNGLL qua các tiết chào cờ.	2
5	Tìm hiểu HĐGDNGLL qua hoạt động tự chọn.	2

III. NỘI DUNG

Hoạt động 1 : TÌM HIỂU NHỮNG NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA HĐGDNGLL (2 tiết).

NHIỆM VỤ

- ***Nhiệm vụ 1 : Sinh viên tự nghiên cứu thông tin.***
- ***Nhiệm vụ 2 : Thảo luận nhóm :***
 - + Nội dung của hoạt động phải đảm bảo những yêu cầu gì ?
 - + Nên lựa chọn hình thức tổ chức như thế nào ?
 - + Nêu ý nghĩa giáo dục của các hoạt động văn hóa – nghệ thuật, xã hội, khoa học kỹ thuật, lao động công ích, vui chơi giải trí, thể dục thể thao. Nêu ví dụ cụ thể cho từng thể loại.
 - + Bổ sung nội dung và hình thức mà phần thông tin chưa nêu.
- ***Nhiệm vụ 3 : Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.***
- ***Nhiệm vụ 4 : Các sinh viên nhận xét, bổ sung hoặc đặt câu hỏi.***
- ***Nhiệm vụ 5 : Giảng viên nhận xét.***

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 1

1. Nguyên tắc lựa chọn nội dung và hình thức

- Lựa chọn nội dung HĐGDNGLL ở bậc tiểu học phải theo nguyên tắc chung :
 - + Phù hợp với tình hình phát triển của xã hội đất nước.
 - + Phù hợp với nhu cầu, hứng thú, xu hướng phát triển của trẻ.
 - + Đảm bảo tính tích cực, độc lập, sáng tạo của trẻ.
- Từ những nguyên tắc nêu trên chúng ta cần lưu ý khi xây dựng nội dung và hình thức tổ chức hoạt động cho học sinh tiểu học cần tuân theo những yêu cầu sau :

1.1 Về nội dung

- Nội dung phải gắn liền với các nhiệm vụ, yêu cầu giáo dục đã đề ra.
 - Nội dung phải phù hợp với đặc điểm của học sinh :
 - + Lứa tuổi (khối lớp).
 - + Trình độ nhận thức.

- + Giới tính.
- + Sức khoẻ.
- Nội dung phải phù hợp với điều kiện kinh tế :
- + Thời gian (kỉ niệm các ngày lễ lớn trong năm).
 - + Trường, lớp (sân bãi, dụng cụ, phòng ốc...).
 - + Địa bàn dân cư (miền núi, đồng bằng, thành phố, nông thôn...).
 - + Kinh phí (từ nguồn quỹ của trường, học sinh đóng góp, phụ huynh hỗ trợ...).
 - + Tác động từ phía ngoài (các ban ngành, hội phụ huynh...).

1.2 Về hình thức

- Hình thức phải thu hút, hấp dẫn học sinh.
- Phải phù hợp với nội dung.
- Nên thay đổi, sáng tạo các hình thức mới, tránh lặp lại nhiều lần một hình thức.

2. Những nội dung chủ yếu của HĐGDNGLL

Những nội dung của HĐGDNGLL ở trường tiểu học :

- Phản ánh cuộc sống học tập, sinh hoạt và rèn luyện của học sinh tiểu học ở nhà trường, gia đình và xã hội.
- Thông tin cập nhật trong các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội phù hợp với nhận thức của học sinh tiểu học.
- Tạo cơ hội để học sinh tiểu học phát triển các khả năng của mình trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Những nội dung của HĐGDNGLL trong trường tiểu học được thể hiện ở các loại hình hoạt động sau đây :

2.1 Hoạt động văn hóa – nghệ thuật

Đây là một loại hình hoạt động quan trọng, không thể thiếu được trong sinh hoạt tập thể của trẻ em, nhất là học sinh ở bậc tiểu học. Hoạt động này bao gồm nhiều thể loại khác nhau : Hát, múa, thơ ca, kịch ngắn, kịch câm, tấu vui, đọc tấu, nhạc cụ, thi kể chuyện, vẽ...

- Tập một bài hát, điệu múa.
- Trình diễn một chương trình văn nghệ.
- Thi văn nghệ giữa các tổ học sinh.
- Tổ chức vẽ tự do hoặc vẽ theo chủ đề.

2.2 Hoạt động vui chơi giải trí, thể dục thể thao

- Vui chơi giải trí là nhu cầu thiết yếu của trẻ, đồng thời là quyền lợi của các em. Nó là một loại hoạt động có ý nghĩa giáo dục to lớn đối với học sinh ở trường tiểu học.
- Hoạt động này làm thỏa mãn về tinh thần cho trẻ em sau những giờ học căng thẳng.

- Góp phần rèn luyện một số phẩm chất : Tính tổ chức, kỉ luật, nâng cao tinh thần trách nhiệm, tinh thần đoàn kết, lòng nhân ái....
- Một số trò chơi :
- + Đứng ngồi theo lệnh (rèn khả năng tập trung).
- + Nhóm ba, nhóm bảy (rèn phản xạ nhanh, tinh thần tập thể).
- + Tập tâm vòng (rèn khả năng phán đoán).
- + Chi chi chành chành (rèn phản xạ nhanh, khả năng tập trung).
- + Sáng tối (rèn phản xạ nhanh, khả năng quan sát, hài hước và cố định động tác...).
- + Chuyển bóng tiếp sức (rèn sự khéo léo, nhanh nhẹn và sự phối hợp).

2.3 Hoạt động xã hội

- Bước đầu đưa các em vào các hoạt động xã hội để giúp các em nâng cao hiểu biết về con người, đất nước, xã hội nhằm giáo dục tình cảm đối với quê hương đất nước, con người v.v...
- Các hình thức hoạt động : Tham gia công tác từ thiện, quỹ nhi đồng, đóng góp ủng hộ cho nạn nhân chất độc màu da cam, làm vệ sinh sạch đẹp môi trường v.v...

2.4 Hoạt động lao động công ích

- Là một loại hình đặc trưng của HĐGDNGLL. Thông qua lao động công ích sẽ giúp trẻ gắn với đời sống xã hội.
- Lao động công ích góp phần làm cho trẻ hiểu thêm về giá trị của lao động, từ đó giúp trẻ có ý thức lao động lành mạnh.
- Lao động công ích giúp trẻ vận dụng kiến thức vào đời sống như : Trục nhật, vệ sinh lớp học, sân trường, làm đẹp bồn hoa, cây cảnh cho đẹp trường lớp.

2.5 Hoạt động tiếp cận khoa học – kĩ thuật

- Là hoạt động giúp các em tiếp cận được những thành tựu khoa học – công nghệ tiên tiến. Điều đó sẽ tạo cho các em sự say mê, tìm tòi, kích thích các em học tập tốt hơn.
- Những hoạt động này có thể là sưu tầm những bài toán vui, tham gia sinh hoạt câu lạc bộ khoa học, hội vui khoa học, tìm hiểu các danh nhân, các nhà bác học...

TÓM LẠI : Ngoài 5 hoạt động đã nêu ở trên, HĐGDNGLL còn có những hoạt động khác đa dạng, phong phú phù hợp với lứa tuổi, trình độ của trẻ em tiểu học. Chúng ta có thể lựa chọn tùy theo trình độ, điều kiện cơ sở vật chất, con người cụ thể, thời gian, không gian cho thích hợp.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 1

Câu 1 : Đánh dấu vào ô Đúng – Sai :

a) HĐGDNGLL có ý nghĩa giúp học sinh củng cố tri thức ở trên lớp.

Đúng

Sai

b) HĐGDNGLL là cái nền giúp học sinh tự so sánh bản thân mình với người khác.

Đúng

Sai

c) HĐGDNGLL không giúp gì cho học sinh trong việc phát huy tính chủ thể.

Đúng

Sai

d) Lựa chọn hình thức HĐGDNGLL càng khó, càng phức tạp sẽ càng thu hút, hấp dẫn học sinh ?

Đúng

Sai

Câu 2 : Chọn đáp án đúng và đánh dấu (x) vào số muốn lựa chọn :

a) Các nội dung của HĐGDNGLL phải đảm bảo những yêu cầu gì ?

① Nội dung phải gắn liền với các nhiệm vụ, yêu cầu giáo dục đề ra.

② Nội dung phải phù hợp với đặc điểm học sinh.

③ Nội dung phải phù hợp với điều kiện thực tế (trường lớp).

④ Cả 1, 2, 3 đều đúng.

b) Các hình thức của HĐGDNGLL phải đảm bảo những yêu cầu gì ?

① Lựa chọn hình thức thu hút, hấp dẫn học sinh.

② Hình thức phải phù hợp với nội dung.

③ Nên thay đổi, sáng tạo các hình thức tổ chức, tránh lặp lại nhiều lần một hình thức.

④ Cả 1, 2, 3 đều đúng.

c) Nội dung phải phù hợp với đặc điểm học sinh nghĩa là phù hợp với:

① Lứa tuổi, trình độ nhận thức, học lực và giới tính.

② Lứa tuổi, giới tính, tính hiếu động và sức khỏe học sinh.

③ Khối lớp, trình độ nhận thức, sức khỏe và giới tính.

④ Khối lớp, sức khỏe, năng lực và trình độ nhận thức.

Câu 3 : Hãy đưa ra các hình thức phù hợp với các nội dung : Hoạt động văn hoá

– nghệ thuật, hoạt động vui chơi giải trí, thể dục thể thao, hoạt động xã hội, hoạt động lao động công ích, hoạt động tiếp cận khoa học – kĩ thuật.

Hoạt động 2 : TÌM HIỂU HĐGDNGLL QUA HÌNH THỨC

SINH HOẠT THEO CHỦ ĐIỂM (2 tiết).

NHIỆM VỤ

- ***Nhiệm vụ 1 : Sinh viên tự nghiên cứu thông tin.***
- ***Nhiệm vụ 2 : Thảo luận nhóm về các vấn đề :***
 - + Nêu những chủ điểm HĐGD NGLL mà anh (chị) đã tham gia.
 - + Phân tích nội dung và hình thức các chủ điểm, cho ví dụ minh họa.
 - + Nêu những chủ điểm phù hợp nhất với học sinh tiểu học.
- + Nêu hai hoặc ba chủ điểm ngoài sáu chủ điểm đã giới thiệu.
- + Nêu rõ yêu cầu và các hình thức hoạt động cho hai hoặc ba chủ điểm đó.
- ***Nhiệm vụ 3 : Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.***
 - ***Nhiệm vụ 4 : Các sinh viên khác bổ sung, nêu câu hỏi.***
 - ***Nhiệm vụ 5 : Giảng viên nhận xét.***

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 2

CÁC CHỦ ĐIỂM GIÁO DỤC

Các chủ điểm thường thực hiện ở trường tiểu học bao gồm :

1. Chủ điểm 1 : Truyền thống nhà trường

- Thời gian thực hiện : Tháng 9 – 10.
- a) Yêu cầu giáo dục***
 - Giáo dục sự hiểu biết về trách nhiệm của người học sinh với truyền thống của nhà trường.
 - Rèn luyện nề nếp, thói quen tốt ở người học sinh tiểu học.
 - Bồi dưỡng tình cảm, thái độ đối với trường lớp.
- b) Các hình thức hoạt động***
 - Tổ chức tập duyệt đội hình chuẩn bị cho lễ Khai giảng năm học mới.
 - Lễ Khai giảng năm học mới.
 - Học tập nội quy nhà trường.
 - Ôn luyện các bài hát đã được học từ năm học trước.

- Tìm hiểu những nhiệm vụ trọng tâm, những chỉ tiêu chính của năm học mới, hướng phấn đấu của bản thân và của tập thể lớp trong năm học mới.
- Lao động tu sửa trường lớp.
- Phối hợp với Tổng phụ trách Đội tổ chức Đại hội Liên – Chi đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

2. Chủ điểm 2 : Kính yêu thầy giáo, cô giáo.

- Thời gian thực hiện : tháng 11.

a) Yêu cầu giáo dục

- Giáo dục sinh nhận thức được công lao dạy dỗ của các thầy giáo, cô giáo.
- Giáo dục tình cảm tôn trọng, kính yêu và biết ơn thầy giáo, cô giáo.
- Thể hiện lòng biết ơn thông qua hoạt động văn hóa – văn nghệ mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20 – 11, viết thư thăm hỏi các thầy, cô giáo cũ, làm báo tường...

b) Các hình thức hoạt động

- Phát động phong trào thi đua tháng học tốt, tuần học tốt, ngày học tốt giành nhiều điểm cao mừng thầy, cô giáo.
- Ra báo tường về ngày Nhà giáo Việt Nam 20 – 11.
- Các hoạt động văn hóa – nghệ thuật mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20 – 11.
- Lễ kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam.
- Viết thư thăm hỏi thầy, cô giáo cũ.
- Công trình lao động “*Mừng ngày Nhà giáo Việt Nam*”.

3. Chủ điểm 3 : Yêu đất nước Việt Nam

- Thời gian thực hiện : Tháng 12.

a) Yêu cầu giáo dục:

- Giáo dục cho học sinh hiểu biết về truyền thống của dân tộc, sự giàu đẹp của quê hương đất nước.
- Giáo dục thái độ tôn trọng với những chiến công, những chiến sĩ đã quên mình vì Tổ quốc. Qua đó giáo dục ý thức rèn luyện bản thân qua học tập.
- Suu tầm tranh ảnh, các bài hát ca ngợi quê hương đất nước, các chiến sĩ bộ đội...

b) Các hình thức hoạt động

- Tìm hiểu về những cảnh đẹp của quê hương đất nước.
- Suu tầm tranh ảnh về anh bộ đội, về quê hương, đất nước.
- Cuộc thi “Em góp phần bảo vệ cảnh đẹp quê hương”.
- Ca hát về anh bộ đội.
- Tổ chức ngày 22-12 – Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam – Ngày Quốc phòng toàn dân.
- Hội thi vui học tập chuẩn bị cho thi học kì I.

4. Chủ điểm 4 : Giữ gìn truyền thống văn hóa dân tộc

- Thời gian thực hiện: tháng 1 – 2.

a) Yêu cầu giáo dục

- Giáo dục học sinh hiểu biết về truyền thống văn hoá dân tộc địa phương.
- Giáo dục ý thức bảo vệ, phát huy truyền thống dân tộc cho các em.
- Bồi dưỡng cách giao tiếp, cách ứng xử cho các em.

b) Các hình thức hoạt động

- Tìm hiểu những cái hay cái đẹp trong phong tục tập quán của quê hương : Lao động mùa xuân, tết trồng cây, ngày hội mùa xuân ...
- Học tập những điều cần làm trong ngày tết cổ truyền (có thảo luận ở các lớp cuối cấp).
- Ca hát về mùa xuân quê hương, về sự đổi mới của quê hương, về Đảng, về Bác Hồ.
- Vui chơi các trò chơi dân gian, dân tộc : Hội vật, hội ném còn, chọi gà, đua thuyền, chọi trâu ...
- Thi nét đẹp tuổi thơ.
- Tham quan các viện bảo tàng hoặc các di tích lịch sử của quê hương.

5. Chủ điểm 5 : Yêu quý mẹ và cô giáo.

- Thời gian thực hiện : Tháng 3.

a) Yêu cầu giáo dục

- Hiểu ý nghĩa ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3.
- Giáo dục cho học sinh lòng kính trọng, quý mến mẹ và cô giáo – hai người mẹ hiền, người phụ nữ Việt Nam.
- Biết cách thể hiện sự quý trọng người phụ nữ Việt Nam.

b) Các hình thức hoạt động

- Phát động phong trào thi đua lập thành tích mừng ngày Quốc tế Phụ nữ.
- Ra báo tường về ngày Quốc tế Phụ nữ , ca hát về mẹ và cô giáo.
- Tổ chức kỉ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ : 8 – 3.

6. Chủ điểm 6 : Bác Hồ kính yêu

- Thời gian thực hiện : tháng 5.

a) Yêu cầu giáo dục

- Giáo dục cho học sinh hiểu biết về Bác Hồ, hiểu biết về truyền thống của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.
- Giáo dục cho học sinh lòng kính yêu và biết ơn Bác Hồ.

b) Hình thức hoạt động

- Phát động thi đua cuối năm học, lập thành tích dâng lên Bác Hồ kính yêu.
- Tổ chức “Hái hoa dân chủ” phục vụ cho ôn tập cuối năm.
- Tổ chức buổi “Gặp gỡ hữu nghị”.
- Tìm hiểu về thời niên thiếu của Bác Hồ.
- Ca múa về Bác Hồ.
- Tìm hiểu về truyền thống Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.
- Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ.
- Chuẩn bị kế hoạch hoạt động hè.

TÓM LẠI : Đây chỉ là một cách phân chia các chủ điểm giáo dục trong năm học ở trường tiểu học. Giáo viên có thể đưa ra những cách phân chia khác hợp lí hơn tùy theo đặc điểm của lớp, của trường, tùy theo trình độ và kinh nghiệm của bản thân.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 2

Câu 1 : Chọn đáp án đúng và đánh dấu (x) vào số muốn lựa chọn :

Mục tiêu của việc giáo dục các chủ điểm cho học sinh :

- ① Giúp học sinh củng cố tri thức ở trên lớp.
- ② Kiểm nghiệm tri thức biến nó thành niềm tin cho cuộc sống.
- ③ Phát huy tính tích cực cho trẻ.
- ④ Hoàn thiện và phát triển nhân cách.
- ⑤ Tất cả các ý trên.

Câu 2 : Trình bày hình thức thực hiện trong chủ điểm về “Bác Hồ kính yêu”.

Câu 3 : Hãy nêu những nét đẹp trong ngày tết cổ truyền của Việt Nam (ở ba miền : Bắc, Trung và Nam).

Câu 4 : Hãy giới thiệu nét đặc sắc của một lễ hội ở địa phương.

Câu 5 :

- a) Nêu hai chủ điểm ngoài những chủ điểm đã giới thiệu.
- b) Xác định yêu cầu và hình thức của hai chủ điểm trên.

Hoạt động 3 : TÌM HIỂU HỒGDNGLL

QUA HÌNH THỨC GIỜ SINH HOẠT LỚP (2 tiết).

NHIỆM VỤ

– **Nhiệm vụ 1 : Sinh viên xem băng hình.**

– **Nhiệm vụ 2 : Thảo luận nhóm về các vấn đề :**

- + Những nội dung nào được tiến hành trong giờ sinh hoạt lớp trong băng hình ?
- + Ngoài những nội dung đã được tiến hành trong băng hình, còn những nội dung nào được tiến hành trong giờ sinh hoạt lớp.

– **Nhiệm vụ 3 : Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.**

– **Nhiệm vụ 4 : Các sinh viên khác bổ sung hoặc đặt câu hỏi.**

– **Nhiệm vụ 5 : Giảng viên nhận xét.**

– **Nhiệm vụ 6 : Thảo luận nhóm về các vấn đề:**

- + Nêu nội dung và hình thức thực hiện chủ điểm “Truyền thống nhà trường”, “Yêu đất nước Việt Nam”, hoặc một số chủ điểm mà nhóm tự chọn.
- + Cần lưu ý gì khi tổ chức hoạt động cho học sinh khối 1 ; khối 2, 3 ; khối 4, 5 ?

– **Nhiệm vụ 7 : Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.**

– **Nhiệm vụ 8 : Các sinh viên khác bổ sung hoặc đặt câu hỏi.**

– **Nhiệm vụ 9 : Giảng viên tổng kết.**

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 3

Tiết sinh hoạt lớp ở đây chính là tiết sinh hoạt tập thể. Ở tiểu học thì tiết này được xác định rõ ràng trong thời khoá biểu. Tiết sinh hoạt tập thể ở tiểu học được tiến hành đánh giá các hoạt động, các công việc của lớp được diễn ra trong tuần, tháng, học kỳ. Các nhiệm vụ, yêu cầu của nhà trường được phổ biến trong tiết hoạt động tập thể. Vì thế, nó giữ một vị trí quan trọng trong việc chuyển giao nhiệm vụ của nhà trường tới từng lớp một cách kịp thời và chính xác.

Trong giờ sinh hoạt lớp, các công việc được triển khai thực hiện :

- Đánh giá các công việc thực hiện trong tuần một cách toàn diện về các mặt giáo dục (đạo đức, học tập, thể chất, thẩm mỹ và lao động).
- Sơ kết, tổng kết các đợt thi đua.

Ví dụ : Thi tìm hiểu về truyền thống của trường

a) Yêu cầu giáo dục

- *Củng cố, khắc sâu nhận thức về truyền thống tốt đẹp của trường, những tấm gương dạy tốt của thầy, cô giáo và gương học tập tốt của học sinh.*
- *Phấn khởi, tự hào và phát huy tốt truyền thống tốt đẹp của nhà trường.*

b) Nội dung và hình thức của hoạt động

- Ý nghĩa của tên trường.
- Những truyền thống tốt đẹp của nhà trường.
- Bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường.
- Những tấm gương học tập tốt của trường, lớp mà bạn mến phục.
- Hình thức :
 - + Thi hỏi – đáp kể về truyền thống của trường .
 - + Thi đố vui và văn nghệ.

- Đánh giá kết quả thi đua các tổ.
- Phổ biến kế hoạch thực hiện nhiệm vụ tuần tới, tháng tới (tham quan, ngoại khoá, lao động, phát động thi đua theo các chủ điểm v.v...)
- Sinh hoạt theo chủ điểm : có thể là các hoạt động văn hoá – nghệ thuật, hoạt động vui chơi giải trí, thể dục thể thao, hoạt động lao động công ích...
 - Tập hát, múa, kịch... chuẩn bị cho các ngày lễ : ngày sinh nhật Bác Hồ 19 – 5, hoặc ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3 ...

Ví dụ : Hát về Bác Hồ kính yêu

a) Yêu cầu giáo dục

- Hiểu được công lao to lớn của Bác Hồ đối với dân tộc nói chung, với thiếu nhi nói riêng.
- Tổ lòng kính yêu và tự hào về Bác Hồ vĩ đại.
- Tích cực rèn luyện các kỹ năng hoạt động tập thể.

b) Nội dung và hình thức hoạt động

- Ca ngợi công lao của Bác Hồ.
 - Sự quan tâm đặc biệt của Bác Hồ với thiếu nhi .
 - Hình thức :
 - + Biểu diễn văn nghệ.
 - + Thi hát liên khúc.
-
- Tổ chức hoạt động vui chơi giải trí, tổng kết hoạt động tiếp cận khoa học - kĩ thuật. Tổ chức một số trò chơi dân gian, trò chơi vận động làm giảm bớt căng thẳng, một số trò chơi mang tính chất học tập như đố vui, giải toán nhanh, sưu tầm những bài toán vui ...
 - Tổ chức một số hoạt động lao động công ích : lao động sửa chữa lớp học.
 - Tổ chức một số hoạt động xã hội : quyên góp quỹ nhi đồng, ủng hộ đồng bào

bị lũ lụt, nạn nhân chất độc màu da cam...

- Trong tiết sinh hoạt tập thể lớp có thể mời đại biểu đến nói chuyện cho các em về ngày 22-12 – Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, ngày Quốc phòng toàn dân ; ngày 15-5 – Ngày thành lập Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh...
- Triển khai nội dung giáo dục an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, phòng chống tệ nạn xã hội : nghiện hút ma túy v.v...

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 3

Câu 1 : Chọn đáp án đúng và đánh dấu (x) vào số muốn lựa chọn :

Tiết sinh hoạt lớp là :

- ① Giờ sinh hoạt tập thể có tính chất vui chơi tự do.
- ② Tiết này được xác định trong thời khoá biểu.
- ③ Các nhiệm vụ, công việc của trường, của lớp được diễn ra trong tiết này.
- ④ Chỉ là một tiết chuyển giao công việc bình thường không quan trọng.
- ⑤ Là tiết chuyển giao công việc rất quan trọng giữa nhà trường và lớp.
 - Ⓒ Chi 2, 3, 5 là đúng
 - Ⓓ Chi 1, 2, 4 là đúng.

Câu 2 : Xác định nội dung, hình thức giáo dục theo chủ điểm “Tôn sư trọng đạo” cho học sinh tiểu học trong giờ sinh hoạt lớp.

Câu 3 : Xác định nội dung, hình thức giáo dục theo chủ điểm “Chăm ngoan học giỏi” cho học sinh tiểu học trong giờ sinh hoạt lớp.

Câu 4 : Khi tổ chức hoạt động trong tiết sinh hoạt lớp cho học sinh tiểu học cần lưu ý gì?

Hoạt động 4 : TÌM HIỂU HỒGDNGLL QUA CÁC TIẾT CHÀO CỜ (2 tiết).

NHIỆM VỤ

- ***Nhiệm vụ 1 : Sinh viên tự nghiên cứu thông tin.***
- ***Nhiệm vụ 2 : Thảo luận nhóm về các vấn đề :***
 - + Nêu những công việc trong tiết chào cờ mà anh, chị thường thấy.
 - + Nêu có những hình thức nào để tiết chào cờ thêm sinh động ?
- ***Nhiệm vụ 3 : Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.***
- ***Nhiệm vụ 4 : Các sinh viên khác bổ sung hoặc đặt câu hỏi.***

- **Nhiệm vụ 5 : Giảng viên nhận xét.**
- **Nhiệm vụ 6 : Thảo luận nhóm về các vấn đề :**
 - + Nêu trình tự tiết chào cờ.
 - + Hãy nêu nội dung và hình thức thực hiện chủ điểm “*Kỉ niệm ngày 22-12 – Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, ngày Quốc phòng toàn dân*” trong tiết chào cờ.
- + Nêu hình thức tiết chào cờ có nội dung nói chuyện về an toàn giao thông.
- **Nhiệm vụ 7 : Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.**
- **Nhiệm vụ 8 : Các sinh viên khác bổ sung hoặc đặt câu hỏi.**
- **Nhiệm vụ 9 : Giảng viên tổng kết.**

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 4

- Tiết sinh hoạt chào cờ đầu tuần là một hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp có tính chất tổng hợp nhằm giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức cho học sinh, là một tiết bắt buộc có trong thời khoá biểu hằng tuần của học sinh tiểu học. Qua đó học sinh thể hiện lòng yêu nước thông qua hành động nghiêm trang chào lá Quốc kì, hát Quốc ca.
- Trong tiết chào cờ, học sinh toàn trường được tập trung để thực hiện những công việc như sau :
 - + Chào cờ.
 - + Hát Quốc ca.
 - + Nhận xét đánh giá các công việc hoạt động trong tuần về các mặt giáo dục.
 - + Sơ kết (hoặc tổng kết) đánh giá các đợt thi đua.
 - + Phổ biến nhiệm vụ công việc của các tuần, tháng kế tiếp.
- Ngoài ra, ta có thể sử dụng tiết chào cờ để thực hiện những nội dung hoạt động chủ điểm như :
 - + Phát động thi đua thực hiện các hoạt động theo chủ điểm.

Ví dụ: Triển khai chủ điểm tháng 11 (Tôn sư trọng đạo)

a) Mục tiêu giáo dục

- + *Hiểu được công việc giảng dạy, giáo dục của thầy cô giáo; hiểu được nguyện vọng và mong muốn của thầy cô giáo đối với sự tiến bộ của học sinh.*
- + *Giáo dục cho học sinh thái độ kính trọng, vâng lời thầy cô giáo, biết trân trọng tình*

cảm thầy trò.

+ *Rèn luyện kỹ năng giao tiếp, ứng xử với thầy cô giáo, phát huy truyền thống tôn sư trọng đạo.*

b) Nội dung hoạt động của chủ điểm

Tuần 1 :

- + *Thực hiện hoạt động*
- + *Lễ đăng kí thi đua “ Hoa điểm tốt dâng thầy cô”.*
- + *Chuẩn bị báo tường với nội dung chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam.*

Tuần 2 :

- + *Thực hiện sinh hoạt văn nghệ “Hát về thầy cô và mái trường”.*
- + *Chuẩn bị tổ chức ngày Nhà giáo Việt Nam diễn ra trong tuần 3.*

Tuần 3 :

- + *Thực hiện hoạt động tổ chức lễ kỉ niệm ngày 20 - 11.*
- + *Thực hiện tuần học tốt đã phát động trong tuần trước.*
- + *Tổng kết tuần học tốt.*

Tuần 4 :

- + *Thực hiện hoạt động bình chọn báo tường.*
- + *Đánh giá kết quả hoạt động của chủ điểm..*

- + *Sinh hoạt văn nghệ : ca hát, múa, kể chuyện, ngâm thơ, mừng ngày 20 – 11, kỉ niệm ngày sinh nhật Bác Hồ 19 – 5...*

Ví dụ: Sinh hoạt văn nghệ “Hát về thầy cô và mái trường”

a) Mục tiêu giáo dục

- + *Hiểu thêm nội dung, ý nghĩa các bài hát về thầy cô giáo và nhà trường.*
- + *Giáo dục thái độ, tình cảm yêu quý, biết ơn vâng lời thầy cô.*
- + *Rèn luyện kỹ năng, phong cách biểu diễn văn nghệ.*

b) Nội dung và hình thức hoạt động

- + *Hát, múa, đọc thơ, kể chuyện, đóng tiểu phẩm ...có nội dung ca ngợi thầy cô, ca ngợi tình cảm thầy trò.*
- + *Tổ chức giao lưu văn nghệ, biểu diễn cá nhân hoặc tập thể.*
- + *Mời các thầy cô cùng tham gia v.v...*

- + Các trò chơi thể thao, thi đố vui, giải toán nhanh.
- + Mời các đại biểu nói chuyện thời sự theo các chủ đề: Kỷ niệm ngày 22 – 12 – ngày Quốc phòng toàn dân, nói về tấm gương của các chiến sĩ, anh hùng, liệt sĩ trong chiến đấu bảo vệ, xây dựng Tổ quốc...
- + Mời đại biểu công an nói chuyện về an toàn giao thông.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 4

Câu 1 : Chọn đáp án đúng và đánh dấu (x) vào số muốn lựa chọn :

Tiết chào cờ đầu tuần là:

- ① Có vị trí cơ bản trong thời khoá biểu hằng tuần.
- ② Là hành động tự chọn, tùy theo sở thích.
- ③ Là hành động thể hiện lòng yêu nước của học sinh.
- ④ Định hướng nhiệm vụ trong tuần.
- ⑤ Là dịp tập hợp tất cả học sinh trong toàn trường.
- ⑥ Tất cả đều đúng.
- ⑦ Chỉ 1, 3, 4, 5 là đúng.

Câu 2 : Nêu nội dung tiến hành tiết chào cờ theo chủ điểm “Yêu đất nước Việt Nam”.

Câu 3 : Trình bày nội dung và hình thức tiết chào cờ phát động thi đua theo chủ điểm “Chăm ngoan học giỏi” cho học sinh tiểu học.

Câu 4 : Mô tả hình thức tiết chào cờ với nội dung “Kỷ niệm ngày Chiến thắng, giải phóng hoàn toàn miền Nam”.

Câu 5 : Anh (chị) sẽ thêm vào tiết chào cờ nội dung và hình thức nào để tạo hứng thú, gây ấn tượng cho học sinh tiểu học?

Hoạt động 5 : TÌM HIỂU HỒGDNGLL QUA CÁC HOẠT ĐỘNG TỰ CHỌN (2 tiết).

NHIỆM VỤ

– ***Nhiệm vụ 1 : Sinh viên tự nghiên cứu thông tin.***

– ***Nhiệm vụ 2 : Thảo luận nhóm về các vấn đề :***

- + Nêu những hình thức hoạt động tự chọn mà anh (chị) biết.
- + Có những đặc điểm nào khác với hoạt động theo chủ điểm, trong tiết sinh hoạt tập thể, tiết chào cờ?

- + Nếu là người tổ chức câu lạc bộ toán học, khoa học, âm nhạc, thể dục thể thao, tin học trẻ... anh (chị) sẽ chọn những nội dung nào?
- + Nêu hình thức tổ chức “Quyên góp ủng hộ nạn nhân chất độc màu da cam”, “Quyên góp ủng hộ nạn nhân lũ lụt” ...
- Nhiệm vụ 3 : Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.
- Nhiệm vụ 4 : Sinh viên bổ sung và đặt câu hỏi.
- Nhiệm vụ 5 : Giảng viên nhận xét.

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 5

1. Hoạt động tự chọn

Là một phần trong công tác HĐGDNGLL. Đây là hoạt động có tổ chức, có chỉ đạo, không phải là hoạt động tự do, tự phát của học sinh. Hoạt động này có sự định hướng tổ chức của nhà trường. Hoạt động tự chọn không bắt buộc học sinh thực hiện mà do sự tự nguyện, tự giác của các em.

Hoạt động tự chọn đối với học sinh tiểu học thường gắn liền với sở thích và năng khiếu. Học sinh có năng khiếu về một lĩnh vực nào đó nhưng không có điều kiện hoạt động để được bộc lộ ra. Một số em có sở thích, nhu cầu hứng thú, năng khiếu về một lĩnh vực nào đó mà chưa được đáp ứng. Cho nên có thể nói hoạt động tự chọn sẽ giúp cho các em có điều kiện để thể hiện mình và phát triển năng khiếu.

Hoạt động tự chọn giúp cho học sinh nhỏ bước đầu định hướng được một số năng khiếu và một số kỹ năng (chưa phải là định hướng nghề nghiệp). Nội dung hoạt động tự chọn nhằm hướng học sinh tìm hiểu một nội dung học tập, một lĩnh vực kiến thức để góp phần giúp các em rèn luyện kỹ năng và tạo hứng thú trong học tập. Những kỹ năng, kiến thức được rèn luyện thông qua hoạt động tự chọn sẽ giúp học sinh củng cố, phát triển thêm trong giờ học tập ở trên lớp, giờ sinh hoạt tập thể...

2. Nội dung của hoạt động tự chọn

Những nội dung trong lĩnh vực : Học tập, hoạt động văn hoá – nghệ thuật, khoa học – kỹ thuật, có tính chất nghiên cứu, rèn luyện kỹ năng tư duy sáng tạo, phát triển năng khiếu như : giải các bài toán vui, giải toán nhanh, học tin học, lắp ráp các đồ vật hình khối...

Trong lĩnh vực hoạt động xã hội : Tham gia bảo vệ môi trường xã hội, trồng cây xanh, giữ gìn di tích lịch sử, văn hoá, tham gia các hoạt động từ thiện, phong trào kế hoạch nhỏ của thiếu nhi.

Thể dục thể thao và các hoạt động vui chơi giải trí : Trò chơi dân gian, đồ chơi, ca hát, thể dục thể thao, võ thuật, cờ tướng, cờ vua, bóng đá, bóng bàn, bóng rổ...

Hình thức : Tham gia dưới các hình thức câu lạc bộ : toán học, cờ vua, võ thuật, đội tình nguyện bảo vệ môi trường, xã hội ...

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG TỰ CHỌN

Thi vẽ nhanh theo đề tài

a) Yêu cầu giáo dục

- Giúp học sinh : mở mang trí tuệ, phát triển tư duy sáng tạo và trí tưởng tượng, góp phần hoàn thiện nhân cách.
- Giáo dục tính tập thể và tính hợp tác nhanh chóng hoàn thành một công việc chung.
- Góp phần động viên giúp học sinh phát triển tính tự chủ.

b) Nội dung và hình thức hoạt động

- Nội dung : Nội dung đề tài bám sát chương trình môn mỹ thuật như đề tài về thiên nhiên, con người, sản xuất, vui chơi, học tập v.v...
- Hình thức hoạt động :
 - + Tổ chức theo các nhóm vẽ.
 - + Tổ chức vẽ liên hoàn để trở thành bức tranh.

c) Phương tiện hoạt động

- Sử dụng bảng to ở lớp để vẽ bằng phấn.
- Phấn màu, bút dạ, khăn lau v.v...

d) Tiến trình hoạt động

- Chuẩn bị : Giáo viên phụ trách phổ biến về nội dung tự chọn theo chủ đề vẽ nhanh ; Chia học sinh thành các nhóm từ bốn đến sáu em để có thể vẽ cùng nhau.
- Tiến hành hoạt động.
- Kết thúc hoạt động.

Vẽ tự do về cuộc sống xung quanh

a) Yêu cầu giáo dục

Giúp học sinh :

- Có xúc cảm thẩm mỹ đối với thiên nhiên, xã hội.
- Phát triển năng lực tư duy sáng tạo trong học tập, trong sinh hoạt mỹ thuật, tiếp cận với thực tế xung quanh.
- Yêu mến và cảm nhận những hình ảnh màu sắc để vẽ thành tranh.

b) Nội dung và hình thức hoạt động

Nội dung : + *Vẽ những hoạt động về môi trường, những hoạt động diễn ra trong xã hội như sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, hội hè...*

+ *Về những vấn đề gần gũi với các em như thả diều, đá cầu v.v...*

Hình thức hoạt động : + *Tổ chức vẽ tự do ở ngoài trời.*

+ *Vẽ theo nhóm, hoặc cá nhân.*

c) Phương tiện hoạt động : *bảng vẽ, bảng nhựa, giấy vẽ, bút vẽ.*

d) Tiến trình hoạt động :

– *Chuẩn bị dụng cụ, hướng dẫn học sinh.*

– *Phổ biến kế hoạch, yêu cầu.*

– *Học sinh chọn nơi vẽ.*

– *Bắt đầu vẽ.*

– *Kết thúc hoạt động : Giáo viên nhận xét, đánh giá.*

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 5

Câu 1 : Chọn đáp án đúng và đánh dấu (x) vào số muốn lựa chọn :

Hoạt động tự chọn đối với học sinh tiểu học là :

- ① Hoạt động bắt buộc do nhà trường tổ chức.
- ② Hoạt động tự nguyện.
- ③ Có sự định hướng tổ chức của nhà trường.
- ④ Gắn liền với sở thích, năng khiếu của học sinh.
- ⑤ Tất cả ①, ②, ③, ④ đều đúng.
- ⑥ Chỉ ②, ③, ④ đúng.

Câu 2 : *Nêu hình thức và nội dung tham gia bảo vệ môi trường xanh – sạch – đẹp ở địa phương.*

Câu 3 : *Trình bày nội dung tổ chức câu lạc bộ toán học (hoặc câu lạc bộ hài) của lớp...*

Câu 4 : *Trình bày nội dung tổ chức một trò chơi dân gian như : hái dứa, đua thuyền, vừa ăn mía vừa nấu cơm, thi gói bánh chưng...*

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Thông tin phản hồi cho hoạt động 1

Câu 1 :

a) Đúng

b) Đúng

c) Sai

d) Đúng

Câu 2 :

- a) ④ Cả 1, 2, 3 đều đúng
- b) ④ Cả 1, 2, 3 đều đúng.
- c) ③ Khối lớp, trình độ nhận thức, sức khoẻ và giới tính.

Câu 3 : Có nhiều hình thức khác nhau trong một nội dung hoạt động (xem thêm thông tin của hoạt động 1).

Thông tin phản hồi cho hoạt động 2

Câu 1 : ⑤ Tất cả các ý trên.

Câu 2 : Nêu hình thức hoạt động trong chủ điểm 6.

Câu 3 : Kể một số tục lệ truyền thống ngày tết như : Chúc sức khoẻ ông bà cha mẹ, chúc làm ăn phát đạt, lễ ông bà tổ tiên, lễ hội tưởng nhớ các danh nhân, anh hùng có công với đất nước, lễ hội truyền thống của địa phương, tổ chức thi võ, thi vật, thi chọi trâu...

Câu 4 : Nêu nét nổi bật nhất của lễ hội.

Câu 5 : Tùy theo điều kiện của lớp, của trường và năng lực, kinh nghiệm của giáo viên để đưa ra thêm các chủ điểm khác ngoài các chủ điểm đã giới thiệu.

Thông tin phản hồi cho hoạt động 3

Câu 1 : ⑥ Chỉ 2, 3, 5 là đúng.

Câu 2 : Xem thông tin ở hoạt động 2.

Câu 3 : Xem thông tin ở hoạt động 2.

Câu 4 : Xem thông tin ở hoạt động 1. Lưu ý học sinh còn nhỏ nên cần mời thêm cộng tác viên có năng lực sư phạm cùng tham gia và nên tổ chức đơn giản, có hướng dẫn cụ thể chi tiết...

Thông tin phản hồi cho hoạt động 4

Câu 1 : ⑦ Chỉ 1, 3, 4, 5 là đúng.

Câu 2 : Xem thông tin hoạt động 4.

Câu 3 : Xem thông tin hoạt động 4.

Câu 4 : Xem thông tin hoạt động 4. Lưu ý : Nếu có thể được, nên mời các nhân vật lịch sử kể về những sự kiện họ đã tham gia. Tổ chức thi tìm hiểu về các nhân vật, sự kiện lịch sử. Nên có phim, ảnh về các nhân vật và sự kiện đó...

Câu 5 : Xem thông tin hoạt động 1. Lưu ý : Vận dụng đa dạng các hình thức. Luôn thay đổi các nội dung và hình thức mới mẻ, phù hợp với lứa tuổi, trình độ, sức khoẻ, thời gian, kinh phí, địa phương...

Thông tin phản hồi cho hoạt động 5

Câu 1 : ⑥ Chỉ ②, ③, ④ đúng.

Câu 2 : Xem thông tin hoạt động 1. Có nhiều hình thức và nội dung như :Văn học - nghệ thuật, tiếp cận khoa học, vui chơi giải trí, hoạt động xã hội...

Câu 3 : Gợi ý : Một số hình thức và nội dung cơ bản như : chọn những bài toán điển hình thường xuyên đưa ra trên báo tường của câu lạc bộ, tổ chức giải toán nhanh có giải thưởng. Sưu tầm những bài toán vui dân gian, những bài toán vận dụng thực tiễn. Tổ chức thi đấu nhiều kiểu, thể loại...

Câu 4 : Sưu tầm các trò chơi dân gian để tổ chức có hiệu quả (xem “136 trò chơi vận động dân gian Việt Nam và châu Á” của các tác giả PGS TS Nguyễn Toán, PTS Lê Anh Thơ, Nhà xuất bản Thể dục Thể thao).

Chủ đề 3 :

QUY TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP VÀ THỰC HÀNH TỔ CHỨC MỘT HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP (16 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Sinh viên xác định được các bước (khâu) trong quy trình tổ chức HĐGDNGLL.

2. Kỹ năng

- Xác định được nhiệm vụ, nội dung và hình thức của những HĐGDNGLL.
- Phân tích từng bước của quy trình tổ chức HĐGDNGLL.
- Có kỹ năng tiến hành HĐGDNGLL.
- Tổ chức được các HĐGDNGLL cho học sinh tiểu học.

3. Thái độ

- Tích cực và quan tâm đến việc lên kế hoạch tổ chức HĐGDNGLL.
- Có hứng thú tổ chức một số HĐGDNGLL mang tính thực tiễn cao.

II. TÀI LIỆU VÀ THIẾT BỊ ĐỂ THỰC HIỆN

- Các phương tiện dạy học cần thiết.
- Các phương tiện hỗ trợ cho quá trình thảo luận.
- Bảng hình quay cảnh tiến hành một hoạt động mẫu.

III. GIỚI THIỆU

TT	Những vấn đề cơ bản	Số tiết
1	Tìm hiểu quy trình tổ chức các HĐGDNGLL.	1
2	Thực hành đặt tên các HĐGDNGLL và xác định yêu cầu giáo dục của HĐGDNGLL...	2
3	Thực hành xây dựng nội dung và xác định hình thức tổ chức HĐGDNGLL.	1
4	Thực hành các công việc chuẩn bị cho một HĐGDNGLL.	3
5	Thực hành những kỹ năng tổ chức các HĐGDNGLL...	3
6	Thực hành đánh giá hoạt động và tổ chức rút kinh nghiệm sau khi thực hiện HĐGDNGLL.	3

7	Thực hành sưu tầm những tài liệu hỗ trợ cho việc tổ chức HĐGDNGLL.	2
8	Thực hành xây dựng một hoạt động mẫu.	1

IV. NỘI DUNG

Hoạt động 1 : TÌM HIỂU QUY TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HĐGDNGLL (1 tiết).

NHIỆM VỤ

– Nhiệm vụ 1 : Sinh viên làm việc theo nhóm để làm rõ các vấn đề sau :

- + Để tổ chức một HĐGDNGLL, chúng ta phải tiến hành một số công việc cần thiết, đó là những công việc gì ?
- + Trong các công việc cần làm, việc nào cần làm trước, việc nào cần làm sau ? Tại sao ?
- + Sắp xếp thứ tự các công việc để hình thành quy trình tổ chức HĐGDNGLL.

– Nhiệm vụ 2 : Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.

– Nhiệm vụ 3 : Các nhóm khác nhận xét, bổ sung hoặc đưa ra câu hỏi về phần trình bày.

– Nhiệm vụ 4 : Giảng viên nhận xét, giảng giải để thống nhất quy trình tổ chức HĐGDNGLL.

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 1

Để tổ chức HĐGDNGLL có hiệu quả, người tổ chức phải thực hiện theo một quy trình đảm bảo tính khoa học và chặt chẽ. Chính vì vậy, quy trình tổ chức HĐGDNGLL phải bao gồm các bước nhằm đảm bảo tính lôgic trong tư duy và đảm bảo tính thực tiễn trong việc phát triển hoạt động.

Quy trình tổ chức HĐGDNGLL gồm các bước (khâu) liên hoàn với nhau :

Quy trình tổ chức HĐGDNGLL

1. Đặt tên cho hoạt động và xác định yêu cầu giáo dục.
2. Xây dựng nội dung và xác định hình thức tổ chức hoạt động.
3. Chuẩn bị cho hoạt động.
4. Tiến hành hoạt động.
5. Đánh giá, rút kinh nghiệm sau khi tiến hành hoạt động.

Thực hiện theo quy trình như trên sẽ đem lại kết quả và hiệu quả giáo dục một cách tích cực.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 1

Câu 1 : Chọn đáp án đúng và đánh dấu (x) vào số muốn lựa chọn :

a) Để tổ chức HĐGDNGLL, giáo viên sẽ thực hiện bao nhiêu bước liên hoàn với nhau ?

- ① 2 bước.
- ② 5 bước.
- ③ 4 bước.
- ④ 3 bước.

b) Bước thứ 2 trong quy trình tổ chức HĐGDNGLL là :

- ① Xác định yêu cầu giáo dục.
- ② Xác định nội dung.
- ③ Xác định nội dung và hình thức tổ chức.
- ④ Xác định hình thức tổ chức.

Câu 2 : Đánh dấu vào ô Đúng Sai

a) Khi thực hiện quy trình tổ chức HĐGDNGLL, giáo viên có thể lựa chọn bước nào thực hiện trước cũng được.

Đúng

Sai

b) Bước thứ 5 của quy trình tổ chức HĐGDNGLL là đánh giá sau khi thực hiện HĐGDNGLL.

Đúng

Sai

c) Khi tổ chức HĐGDNGLL nên thực hiện đủ 5 bước trong quy trình.

Đúng

Sai

Hoạt động 2 : THỰC HÀNH ĐẶT TÊN CÁC HĐGDNGLL VÀ XÁC ĐỊNH YÊU CẦU GIÁO DỤC CỦA HĐGDNGLL (2 tiết).

NHIỆM VỤ

– Nhiệm vụ 1 : Sinh viên tìm hiểu những thông tin của hoạt động 1 và thông tin của chủ đề 1.

– Nhiệm vụ 2 : Giảng viên giảng giải về ý nghĩa việc đặt tên và xác định yêu cầu giáo dục của hoạt động.

– Nhiệm vụ 3 : Giảng viên gợi ý một số chủ đề.

– Nhiệm vụ 4 : Sinh viên cùng nhau thảo luận, thống nhất ý kiến để đưa ra :

+ Tên của HĐGDNGLL.

+ Xác định được yêu cầu giáo dục của HĐGDNGLL đã đặt tên.

– Nhiệm vụ 5 : Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.

– Nhiệm vụ 6 : Các nhóm khác nhận xét, bổ sung hoặc đưa ra câu hỏi về phần trình bày.

– Nhiệm vụ 7 : Giảng viên nhận xét.

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 2

1. Đặt tên

Trước hết giáo viên phải xác định tên gọi của hoạt động cần tổ chức, bởi vì :

– Tên gọi của hoạt động là cơ sở để xây dựng nội dung và lựa chọn hình thức thực hiện.

– Tên gọi có tác dụng định hướng về mặt tâm lí và kích thích được tích cực, tính sẵn sàng của học sinh ngay từ đầu.

Ví dụ : Để mừng xuân mới, ta có một số HĐGDNGLL có những tên gọi sau :

- + “Tiếng hát chim sơn ca” trong chương trình Hội diễn Văn nghệ mừng Đảng – mừng Xuân.
- + “Thầy đồ tí hon” trong chương trình Hội thi viết chữ đẹp, thư pháp...

Ngoài ra, ta có thể đặt những tên khác nhằm tăng thêm tính chất gần gũi, hấp dẫn, nhộn nhịp, ấn tượng... cho hoạt động : Hội chợ, Trò chơi dân gian, Âm thực ba miền...

2. Xác định yêu cầu giáo dục

Sau khi lựa chọn tên HĐGDNGLL, cần xác định rõ mục tiêu hoặc yêu cầu giáo dục của HĐGDNGLL để chỉ đạo triển khai, định hướng hoạt động. Cần chú ý vào ba yêu cầu giáo dục sau :

- a) Yêu cầu giáo dục về nhận thức: HĐGDNGLL nhằm cung cấp cho học sinh những hiểu biết, những thông tin gì ?
- b) Yêu cầu giáo dục về kỹ năng: qua HĐGDNGLL thực tế, cần bồi dưỡng hình thành cho học sinh những kỹ năng gì ?
- c) Yêu cầu giáo dục về thái độ : qua đó giáo dục cho học sinh về mặt tình cảm, thái độ gì ?

(Xem thêm thông tin ở chủ đề 1)

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 2

Câu 1 : Chọn đáp án đúng và đánh dấu (x) vào số muốn lựa chọn :

a) Vì sao các nhà giáo dục cần xác định tên gọi của các HĐGDNGLL ?

- ① Tên gọi của hoạt động là cơ sở để xây dựng nội dung và lựa chọn hình thức thực hiện.
- ② Tên gọi có tác dụng định hướng về mặt tâm lý và kích thích được tích cực, tính sẵn sàng của học sinh ngay từ đầu.
- ③ Cả ① và ② đều sai.
- ④ Cả ① và ② đều đúng.

b) Có bao nhiêu yêu cầu giáo dục ?

- ① 1 yêu cầu.
- ② 2 yêu cầu.
- ③ 3 yêu cầu.
- ④ 4 yêu cầu.

c) Trong ba yêu cầu giáo dục, yêu cầu nào là quan trọng nhất ?

- ① Yêu cầu về nhận thức.
- ② Yêu cầu về kỹ năng.
- ③ Yêu cầu về thái độ.
- ④ Tùy vào từng hoạt động.

d) Có cần phải đảm bảo đủ 3 yêu cầu trong một HĐGDNGLL không ?

Cần

Không cần

Câu 2 : Hãy đặt tên cho một HĐGDNGLL để kỉ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3 và xác định yêu cầu giáo dục của hoạt động đó ?

Câu 3 : Hãy đặt tên cho một HĐGDNGLL để “Giáo dục môi trường” cho học sinh và xác định yêu cầu giáo dục của hoạt động đó ?

Câu 4 : Đối với HĐGDNGLL “Đi thăm Bà mẹ Việt Nam Anh hùng”, hãy xác định yêu cầu giáo dục của hoạt động đó ?

Câu 5 : Hãy đặt tên cho một HĐGDNGLL để kỉ niệm ngày 22 – 12 – Ngày Quốc phòng toàn dân và xác định yêu cầu giáo dục của hoạt động đó?

Hoạt động 3 : THỰC HÀNH XÂY DỰNG NỘI DUNG VÀ XÁC ĐỊNH

HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐGDNGLL (1 tiết).

NHIỆM VỤ

– ***Nhiệm vụ 1 : Sinh viên tìm hiểu những thông tin của hoạt động 3 và xem lại thông tin của chủ đề 2.***

– ***Nhiệm vụ 2 : Giảng viên gợi ý một số chủ điểm (hoặc một số tên gọi của các HĐGDNGLL).***

– ***Nhiệm vụ 3 : Sinh viên thảo luận nhóm để xây dựng nội dung và xác định hình thức tổ chức của một HĐGDNGLL mà giảng viên đã gợi ý.***

– ***Nhiệm vụ 4 : Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.***

– ***Nhiệm vụ 5 : Các nhóm khác nhận xét, bổ sung hoặc đưa ra câu hỏi về phần trình bày.***

- **Nhiệm vụ 6 : Giảng viên nhận xét.**

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 3

Những yêu cầu về việc xây dựng nội dung và hình thức tổ chức hoạt động.

1. Về nội dung

- Nội dung phải gắn liền với các nhiệm vụ, yêu cầu giáo dục đã đề ra.
- Nội dung phải phù hợp với đặc điểm của học sinh.
- Nội dung phải phù hợp với điều kiện thực tế.

2. Về hình thức

- Lựa chọn hình thức thu hút, hấp dẫn học sinh.
- Hình thức phải phù hợp với nội dung.
- Nên thay đổi, sáng tạo các hình thức tổ chức, tránh lặp lại nhiều lần một hình thức.
(Xem thêm thông tin ở chủ đề 2)

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 3

Câu 1 : Đánh dấu vào ô Đúng – Sai :

- a) Lặp lại nhiều lần một hình thức tổ chức HĐGDNGLL sẽ giúp ta tiến hành một hoạt động thuận lợi hơn.

Đúng

Sai

- b) Lựa chọn hình thức HĐGDNGLL càng khó, càng phức tạp sẽ càng thu hút hấp dẫn học sinh ?

Đúng

Sai

Câu 2 : Để tổ chức một HĐGDNGLL nhân dịp mừng xuân, bạn có thể đưa ra những nội dung và hình thức tổ chức nào ?

Câu 3 : Đối với chủ điểm ngày 20 – 11, bạn có thể đưa ra những nội dung và hình thức tổ chức nào ?

Hoạt động 4 : THỰC HÀNH CÁC CÔNG VIỆC CHUẨN BỊ CHO MỘT HĐGDNGLL (3 tiết)

NHIỆM VỤ

– **Nhiệm vụ 1 : Sinh viên đọc và tìm hiểu thông tin.**

– **Nhiệm vụ 2 : Sinh viên thảo luận nhóm về vấn đề :**

+ Việc lập kế hoạch chuẩn bị có vai trò, ý nghĩa như thế nào khi tổ chức HĐGDNGLL ?

+ Giáo viên và học sinh giữ vai trò như thế nào trong công tác chuẩn bị của một HĐGDNGLL ?

+ Khi lập kế hoạch chuẩn bị cho một HĐGDNGLL, chúng ta cần đề cập đến những yếu tố nào ?

– **Nhiệm vụ 3 : Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.**

– **Nhiệm vụ 4 : Giảng viên nhận xét.**

– **Nhiệm vụ 5 : Sinh viên xem băng hình.**

– **Nhiệm vụ 6 : Sinh viên thảo luận nhóm để đưa ra những công việc cụ thể nhằm chuẩn bị cho HĐGDNGLL trong băng hình.**

– **Nhiệm vụ 7 : Sinh viên nghiên cứu thông tin để hoàn thiện phần thảo luận. Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.**

– **Nhiệm vụ 8 : Các nhóm khác nhận xét, bổ sung hoặc đưa ra câu hỏi về phần trình bày.**

– **Nhiệm vụ 9 : Giảng viên gợi ý một số hình thức HĐGDNGLL.**

– **Nhiệm vụ 10 : Sinh viên thảo luận nhóm để chuẩn bị cho một HĐGDNGLL mà nhóm đã chọn.**

– **Nhiệm vụ 11 : Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.**

– **Nhiệm vụ 12 : Giảng viên nhận xét.**

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 4

1. Ý nghĩa của việc chuẩn bị cho một HĐGDNGLL

Việc lập kế hoạch, chuẩn bị cho một HĐGDNGLL có ý nghĩa rất lớn đối với hiệu quả của các HĐGDNGLL :

– Lên kế hoạch cụ thể giúp cho giáo viên hoạt động có mục đích cụ thể, không bị phân tán.

– Chuẩn bị tốt giúp cho giáo viên tự tin hơn, ít căng thẳng hơn khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

– Khi lên kế hoạch rõ ràng, giáo viên sẽ chủ động hơn, bình tĩnh hơn để giải quyết những tình huống bất thường xảy ra trong quá trình thực hiện.

2. Những việc cần làm trong khâu chuẩn bị

Lập kế hoạch chuẩn bị cho một HĐGDNGLL đòi hỏi giáo viên phải vạch ra được tất cả

các yếu tố, điều kiện cần chuẩn bị trước khi hoạt động, những công việc và phương thức thực hiện công việc, và ai là người đảm nhận công việc đó. Cụ thể là :

a) Giáo viên cần xác định rõ và liệt kê những nội dung công việc dự định sẽ thực hiện theo một trình tự nhất định.

b) Để giải quyết một nội dung công việc cụ thể, giáo viên phải dự kiến cách thức, biện pháp tương ứng để thực hiện nội dung công việc đó. Tóm lại giáo viên phải đưa ra một hệ thống các biện pháp để tiến hành HĐGDNGLL. Các biện pháp này không bất biến mà có thể thay đổi trong quá trình thực hiện, vì vậy cần có một số biện pháp dự trữ.

c) Người thực hiện : dự kiến và phân công nhiệm vụ cho từng người.

- Giáo viên : giữ vai trò chủ đạo, quan tâm, đôn đốc, động viên, hỗ trợ học sinh và liên kết các lực lượng giáo dục khác.
- Học sinh : chủ động, tích cực tham gia chuẩn bị.
- Các lực lượng giáo dục khác : quan tâm hỗ trợ và tạo điều kiện.

Có 2 loại phân công :

* Phân công theo từng cá nhân :

- Nguyễn Văn A đảm nhận công việc 1, công việc 6.
- Nguyễn Văn B đảm nhận công việc 2, công việc 4.
- Nguyễn Văn C đảm nhận công việc 3...

* Phân công theo nội dung công việc :

- Công việc 1 : do Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn B thực hiện
- Công việc 2 : do Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn G thực hiện.

d) Phương tiện vật chất : Dự trù kinh phí, sân bãi, chuẩn bị những dụng cụ và thiết bị cần thiết.

- HĐGDNGLL thể thao : bóng, vợt, bàn, lưới, giày...
- HĐGDNGLL văn nghệ - lễ hội : phong màn, cắt chữ, âm thanh, trang phục, nhạc công, đĩa CD playback, ...
- HĐGDNGLL tham quan du lịch : hợp đồng xe, vé công, hợp đồng nơi nghỉ...

e) Thời gian : Dự kiến phân bổ thời gian cho từng công việc và toàn bộ hoạt động, lập biểu đồ tiến độ thực hiện từ khi bắt đầu cho đến khi hoàn tất.

f) Địa điểm : Chuẩn bị trang hoàng địa điểm, dự trù những yếu tố ảnh hưởng do điều kiện tự nhiên và khách quan gây nên.

Có thể lập bảng kế hoạch như sau :

Người thực hiện	Nội dung	Cách thức thực hiện	Thời gian
-----------------	----------	---------------------	-----------

.....
.....

Sau khi thực hiện giai đoạn chuẩn bị, bước tiếp theo là tiến hành hoạt động. Những vấn đề dự định trong bước chuẩn bị sẽ được cụ thể hoá trong giai đoạn thực hiện.

(Giảng viên chuẩn bị bằng hình một hoạt động mẫu).

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

Câu 1 : Đánh dấu vào ô Đúng – Sai :

a) Một giáo viên dày dặn kinh nghiệm thì không cần phải chuẩn bị gì trước khi tổ chức một HĐGDNGLL ?

Đúng

Sai

b) Khi tổ chức một HĐGDNGLL cho học sinh tiểu học, người giáo viên phải lo hết tất cả các công việc chuẩn bị bởi vì các em còn quá nhỏ ?

Đúng

Sai

Câu 2 : Để tổ chức một chuyến đi thăm Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, bạn phải chuẩn bị một số công việc gì ? Liệt kê cụ thể.

Câu 3 : Để tổ chức một hoạt động ôn tập thông qua hình thức “Hái hoa dân chủ”, bạn phải chuẩn bị một số công việc gì ? Nêu cụ thể.

Câu 4 : Vì sao chúng ta phải thực hiện khâu chuẩn bị khi tổ chức HĐGDNGLL ?

Câu 5 : Khi lập kế hoạch chuẩn bị cho một HĐGDNGLL, chúng ta cần đề cập đến những yếu tố nào ?

Hoạt động 5 : THỰC HÀNH NHỮNG KĨ NĂNG TỔ CHỨC

CÁC HĐGDNGLL (3 tiết)

NHIỆM VỤ

– ***Nhiệm vụ 1 : Sinh viên thảo luận nhóm về vấn đề :***

+ Để tổ chức một HĐGDNGLL, người tổ chức cần có những kĩ năng gì ?

+ Vì sao người giáo viên phải có các kĩ năng đó?

– ***Nhiệm vụ 2 : Sinh viên đọc và tìm hiểu những thông tin có liên quan để hoàn thiện phần thảo luận.***

– Nhiệm vụ 3 : Sinh viên tìm hiểu về kỹ năng tiếp cận, huy động và phối hợp với các lực lượng xã hội, thảo luận nhóm về vấn đề :

- + Các lực lượng xã hội bao gồm những thành phần nào ?
- + Vai trò của các lực lượng xã hội ?
 - + Để tiếp cận, huy động và phối hợp với các lực lượng xã hội trong việc tổ chức HĐGDNGLL, người giáo viên sẽ làm gì ?
 - + Để rèn luyện kỹ năng này người giáo viên cần phải rèn luyện những phẩm chất, năng lực nào ?

– Nhiệm vụ 4 : Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.

– Nhiệm vụ 5 : Các nhóm khác nhận xét, bổ sung hoặc đưa ra câu hỏi về phần trình bày.

– Nhiệm vụ 6 : Sinh viên tự nghiên cứu nội dung của các kỹ năng đã nêu trong phần thông tin cho hoạt động 5, và từ các nguồn tài liệu khác.

– Nhiệm vụ 7 : Giảng viên chọn một số sinh viên trình bày nội dung của các kỹ năng (Yêu cầu: Sinh viên thể hiện kỹ năng nói trước đám đông, dẫn chương trình... khi trình bày các nội dung đó).

– Nhiệm vụ 8 : Các sinh viên khác nhận xét, bổ sung hoặc đưa ra câu hỏi về phần trình bày.

– Nhiệm vụ 9 : Giảng viên nhận xét và đưa ra một số bài tập rèn luyện kỹ năng.

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 5

1. Vì sao cần phải rèn luyện những kỹ năng tiến hành HĐGDNGLL ?

Khi tiến hành HĐGDNGLL, giáo viên phải nắm rõ trình tự nội dung công việc, người thực hiện, thời gian thực hiện để có thể triển khai tổ chức tốt hoạt động. Vì thế giáo viên phải có khả năng điều khiển chương trình hoạt động.

Giáo viên phải biết cách tiếp cận, huy động, phối hợp và điều hành các lực lượng giáo dục khác tham gia tổ chức HĐGDNGLL.

Trong khi tiến hành HĐGDNGLL, mặc dù đã có kế hoạch cụ thể nhưng vẫn có những tình huống xảy ra ngoài dự kiến, vì thế giáo viên phải nhạy bén, linh hoạt, chủ động điều chỉnh và giải quyết kịp thời.

Tiến hành hoạt động là dịp để học sinh rèn luyện khả năng tự điều chỉnh, tự quản và điều khiển tập thể, vì thế giáo viên phải có khả năng quan sát, hướng dẫn để theo dõi, và giúp đỡ các em khi cần thiết nhằm giảm bớt sự lúng túng của học sinh trong vai trò tự quản của mình. Đồng thời phải có khả năng điều khiển để hình thành khả năng này cho chính

các em học sinh.

Để thu hút, gây hứng thú cho các em học sinh khi tham gia vào các hoạt động, giáo viên phải có khả năng tiếp cận, tạo mối quan hệ thân mật để cùng các em tham gia hoạt động. Bên cạnh đó giáo viên phải biết cách động viên, khích lệ các em tự giáo dục, tự rèn luyện.

2. Những kĩ năng cần có của người giáo viên

Vì những lí do trên, việc rèn luyện những kĩ năng tiến hành HĐGDNGLL là một việc làm không thể thiếu được trong quá trình rèn luyện nghiệp vụ sư phạm của người giáo viên. Để tổ chức một HĐGDNGLL hay thực hiện khâu tiến hành HĐGDNGLL, người giáo viên cần có một số kĩ năng sau :

- Kĩ năng tổ chức trò chơi (xem thông tin trong môđun *Phương pháp Công tác Đội*).
- Kĩ năng tổ chức trại (xem thông tin trong môđun *Phương pháp Công tác Đội*).
- Kĩ năng múa hát tập thể (xem thông tin trong môđun *Phương pháp Công tác Đội*).
- Kĩ năng giao tiếp.
- Kĩ năng nói trước đám đông.
- Kĩ năng tiếp cận, huy động, phối hợp các lực lượng xã hội tham gia tổ chức HĐGDNGLL.
- Kĩ năng dẫn chương trình.

3. Nội dung một số kĩ năng cần có của người giáo viên khi tiến hành HĐGDNGLL :

a) Kĩ năng tiếp cận, huy động, phối hợp các lực lượng xã hội tham gia tổ chức HĐGDNGLL

- Nhiều lực lượng xã hội có những đóng góp đáng kể cho sự thành công của một HĐGDNGLL. Lực lượng này rất đông đảo bao gồm : hội phụ huynh học sinh, các đoàn thể xã hội, các cơ quan quản lí chính trị xã hội, các cơ quan văn hoá giáo dục, các cơ sở sản xuất kinh tế, các đơn vị nghiên cứu khoa học...
- Mỗi thành phần có vai trò, vị trí nhiệm vụ khác nhau trong công tác giáo dục học sinh, vì thế người giáo viên phải biết khám phá những tiềm năng của các lực lượng này, đồng thời biết cách tiếp cận, huy động và phối hợp các lực lượng này để tổ chức HĐGDNGLL. Tiếp cận và huy động các lực lượng không có nghĩa là dựa hẳn vào họ mà là sự phối hợp hoạt động một cách khoa học. Để làm được công việc này giáo viên phải thực hiện các công việc sau :
 - + Tiếp cận và tập hợp càng đông đảo các lực lượng xã hội càng thuận lợi cho việc tổ chức HĐGDNGLL. Giáo viên phải nắm chắc được thành phần nghề nghiệp của cha mẹ học sinh trong những ngày đầu năm học. Khéo léo tiếp cận để khai thác sâu hơn về tiềm năng của họ bằng những cuộc trao đổi trò chuyện, tiếp xúc tại trường học, ở nơi sinh sống hoặc làm việc của họ.
 - + Giáo viên sẽ trình bày những dự định của mình về việc tổ chức các HĐGDNGLL và khéo léo thu hút, lôi cuốn họ vào việc bàn bạc, đề xuất góp ý bổ sung và tham gia hỗ trợ về nhân

lực, tài lực, tạo điều kiện nhằm thực hiện các hoạt động giáo dục tốt hơn.

+ Động viên, khích lệ và ghi nhận công lao của các lực lượng xã hội khi họ tham gia vào HĐGDNGLL bằng cách thông báo cho ban giám hiệu, hội phụ huynh học sinh biết được những đóng góp của họ nhằm tạo không khí thân thiết cởi mở giữa nhà trường và các lực lượng xã hội, giữa giáo viên và phụ huynh.

– Muốn tiếp cận, huy động và phối hợp hoạt động với các lực lượng xã hội trong việc tổ chức các HĐGDNGLL, người giáo viên phải rèn luyện kỹ năng giao tiếp mềm dẻo và linh hoạt, phải có khả năng nắm bắt nhanh nhạy các thông tin, và hiểu được những đặc điểm, nhu cầu, nguyện vọng, khả năng của các lực lượng xã hội. Bên cạnh đó còn phải là người có uy tín đối với học sinh, phụ huynh, có lòng nhiệt tình, có tính công bằng và biết cách thuyết phục quần chúng.

b) Kỹ năng dẫn chương trình

– Vai trò của người dẫn chương trình :

+ Là người giới thiệu chương trình.

+ Là người dẫn dắt và điều khiển chương trình.

+ Là diễn viên đặc biệt của chương trình.

– Nhiệm vụ của người dẫn chương trình :

+ Làm rõ ý nghĩa từng tiết mục.

+ Định hướng cảm xúc, thẩm mỹ của khán giả.

+ Giới thiệu thông tin.

– Tiêu chuẩn và năng lực của người dẫn chương trình :

+ Ngoại hình.

+ Giọng nói.

+ Ngôn ngữ.

+ Am hiểu tâm lý khán giả.

+ Khả năng ứng xử linh hoạt.

+ Am hiểu về nhiều lĩnh vực.

+ Có một số kỹ năng phụ trợ như : kể chuyện, hát, múa, trò chơi, ...

– Rèn luyện trở thành người dẫn chương trình giỏi :

+ Rèn luyện kỹ năng : Khả năng hiểu nhanh, chính xác, khả năng phán đoán, trí nhớ tốt, trí tưởng tượng phong phú.

+ Trau dồi kiến thức bằng cách : Đọc sách báo, tham khảo nghiên cứu các tài liệu chuyên môn thuộc nhiều lĩnh vực, ghi chú lại để làm tư liệu.

+ Rèn luyện cảm năng và làm chủ cảm xúc.

+ Rèn luyện khả năng nói trước đám đông.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 5

Câu 1 : Đánh dấu vào ô Đúng – Sai :

a) Giáo sinh chỉ cần rèn luyện một loại kỹ năng là đủ để thực hiện tổ chức HĐGDNGLL.

Đúng Sai

b) Chỉ có người là Tổng phụ trách Đội mới cần rèn luyện kỹ năng tổ chức trại.

Đúng Sai

c) Kỹ năng múa hát không chỉ cần thiết đối với giáo viên mầm non mà còn cần thiết đối với giáo viên tiểu học.

Đúng Sai

d) Kỹ năng giao tiếp với trẻ là một trong những kỹ năng cần có của người giáo viên tiểu học.

Đúng Sai

e) Giáo viên có càng nhiều kỹ năng càng thuận lợi khi tổ chức các HĐGDNGLL.

Đúng Sai

f) Các cơ sở sản xuất kinh tế cũng là một lực lượng có thể tham gia vào HĐGDNGLL.

Đúng Sai

g) Tất cả các lực lượng xã hội có thể tham gia hỗ trợ tổ chức HĐGDNGLL là : Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp phụ nữ, Đoàn phường, các cơ sở sản xuất kinh tế.

Đúng Sai

Câu 2 : Chọn đáp án đúng và đánh dấu (x) vào số muốn lựa chọn :

Để có một kỹ năng người giáo viên cần :

- ① Có một số tư chất là đủ.
- ② Biết nội dung của kỹ năng đó.
- ③ Có quá trình rèn luyện.
- ④ Quan sát người khác thực hiện.

Câu 3 : Trong khi tiến hành HĐGDNGLL, có những tình huống xảy ra ngoài dự kiến, vì thế đòi hỏi giáo viên phải có những phẩm chất và khả năng nào ?

Câu 4 : Để giúp học sinh rèn luyện khả năng tự điều chỉnh, tự quản và điều khiển tập thể, giáo viên phải có khả năng gì ?

Câu 5 : Để thu hút, gây hứng thú cho các em học sinh khi tham gia vào các hoạt động, giáo viên phải có khả năng gì ?

Câu 6 : Để tổ chức một HĐGDNGLL hay thực hiện khâu tiến hành HĐGDNGLL, người giáo viên cần có những kỹ năng nào ?

Câu 7 : Muốn tiếp cận, huy động và phối hợp hoạt động với các lực lượng xã hội trong việc tổ chức các HĐGDNGLL, người giáo viên phải có những phẩm chất và khả năng gì?

Câu 8 : Hãy trình bày nội dung của kỹ năng dẫn chương trình.

Câu 9 : Hãy trình bày nội dung của kỹ năng tiếp cận, huy động và phối hợp các lực lượng xã hội khác.

Câu 10 : Hãy trình bày nội dung của kỹ năng nói chuyện trước đám đông.

Câu 11 : Hãy nêu những lực lượng có thể tham gia tổ chức HĐGDNGLL và các công việc mà các thành phần này có thể thực hiện.

Hoạt động 6 : THỰC HÀNH ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC RÚT KINH NGHIỆM SAU KHI THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP (3 tiết).

NHIỆM VỤ

- *Nhiệm vụ 1 : Sinh viên đọc, tìm hiểu thông tin.*
- *Nhiệm vụ 2 : Thảo luận nhóm để làm sáng tỏ các vấn đề sau :*
 - + Vì sao nên tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm ?
 - + Khi đánh giá, rút kinh nghiệm, cần làm những việc gì ?
- + Những đối tượng nào có thể tham gia đánh giá và rút kinh nghiệm ?
 - *Nhiệm vụ 3 : Đại diện nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung.*
 - *Nhiệm vụ 4 : Sinh viên xem băng hình, sau đó thực hiện đánh giá, rút kinh nghiệm về việc thực hiện HĐGDNGLL trong băng hình (theo nhóm).*
 - *Nhiệm vụ 5 : Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.*
 - *Nhiệm vụ 6 : Các nhóm khác nhận xét, bổ sung hoặc đưa ra câu hỏi về phần trình bày.*
 - *Nhiệm vụ 7 : Giảng viên nhận xét.*

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 6

1. Ý nghĩa của việc đánh giá và rút kinh nghiệm sau khi tiến hành HĐGDNGLL

- Hoạt động đánh giá giúp giáo viên nhận biết được kết quả hoạt động có phù hợp với mục tiêu đã đề ra hay không, những điều đã thực hiện tốt và những việc chưa đạt yêu cầu, đồng thời tìm ra các nguyên nhân ảnh hưởng đến hiệu quả của HĐGDNGLL.
- Việc đánh giá là cơ sở để giáo viên thực hiện bước kế tiếp là rút kinh nghiệm. Nếu việc đánh giá đạt yêu cầu sẽ giúp giáo viên điều chỉnh, định hướng đúng đắn trong những HĐGDNGLL kế tiếp.

2. Nội dung đánh giá và rút kinh nghiệm

- Nêu ra tất cả những công việc đã thực hiện tốt hoặc chưa đạt yêu cầu, những công việc chưa thực hiện được. Khi nêu hiệu quả của công việc cần nêu rõ ai là người thực hiện công việc đó để tiện cho việc tìm nguyên nhân ảnh hưởng và khâu rút kinh nghiệm tiếp theo. Khi trình bày những thành tích đạt được cần phải có dẫn chứng minh họa rõ ràng, cụ thể, chính xác và đầy đủ. Giáo viên cũng có thể sử dụng một số thang đánh giá về hiệu

quả giáo dục đối với các em học sinh để tham khảo khi đánh giá hiệu quả của HĐGDNGLL (tuy nhiên cần phải thận trọng khi đưa ra chuẩn đánh giá).

- Tiếp theo giáo viên sẽ tìm hiểu, phân tích những nguyên nhân, điều kiện ảnh hưởng đến việc thực hiện HĐGDNGLL. Trong phần này cần đề cập đến những nguyên nhân chủ quan (năng lực của người thực hiện, việc chuẩn bị chưa kỹ càng, chưa có sự phối hợp đồng bộ giữa các lực lượng) lẫn những nguyên nhân khách quan (những điều kiện về cơ sở vật chất, các phương tiện hỗ trợ, thời gian, không gian, thời tiết...).
- Sau khi phân tích các nguyên nhân ảnh hưởng đến hoạt động, giáo viên sẽ tổ chức rút kinh nghiệm. Trong phần này cần hệ thống được những việc đã thực hiện tốt để tiếp tục phát huy và hoàn thiện. Đồng thời hệ thống những việc chưa làm được hoặc chưa thực hiện tốt nhằm đưa ra phương hướng điều chỉnh khắc phục. Tóm lại giáo viên phải đưa ra được những đề xuất, kiến nghị thật cụ thể, chi tiết nhằm phát huy tối đa những năng lực đã có và hạn chế những thiếu khuyết trong các hoạt động tiếp theo.
- Việc đánh giá rút kinh nghiệm thường được thực hiện khi kết thúc hoạt động, nhưng cũng có thể thực hiện theo từng giai đoạn nếu thấy cần thiết.
- Việc làm này có thể do các giáo viên tự thực hiện hoặc kết hợp với các lực lượng giáo dục khác cùng thực hiện. Chúng ta cũng có thể tổ chức cho cả giáo viên và học sinh cùng thực hiện, hoặc giáo viên tổ chức cho các em học sinh tự nhận xét và rút kinh nghiệm để phát huy tính tích cực, chủ động và tự quản của các em học sinh.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 6

Câu 1 : Đánh dấu vào ô Đúng – Sai :

a) Đánh giá HĐGDNGLL không chỉ là đánh giá đạo đức học sinh sau khi các em thực hiện các HĐGDNGLL.

Đúng

Sai

b) Khi đánh giá chỉ cần nêu những công việc chưa thực hiện được và những việc đã thực hiện nhưng chưa đạt là đủ.

Đúng

Sai

c) Không nên để các em học sinh tham gia đánh giá vì các em còn quá nhỏ, không đủ khả năng.

Đúng

Sai

d) Tổ chức rút kinh nghiệm là việc cần làm chỉ sau khi tiến hành HĐGDNGLL.

Đúng

Sai

e) Chỉ có giáo viên thực hiện việc tổ chức rút kinh nghiệm.

Đúng

Sai

f) Rút kinh nghiệm là đưa ra những đề xuất, kiến nghị cho cấp lãnh đạo để họ hỗ trợ cho giáo viên tổ chức các HĐGDNGLL tốt hơn.

Đúng Sai

g) Việc đánh giá, rút kinh nghiệm là hai công việc độc lập với nhau.

Đúng Sai

h) Khi đánh giá, không nên nêu rõ ai là người thực hiện công việc không đạt vì lí do tế nhị.

Đúng Sai

i) Khi rút kinh nghiệm chỉ nêu ra những việc chưa làm được để khắc phục, điều chỉnh.

Đúng Sai

j) Việc đánh giá, rút kinh nghiệm có thể thực hiện bất cứ lúc nào khi thấy cần thiết.

Đúng Sai

Câu 2 : Chọn đáp án đúng và đánh dấu (x) vào số muốn lựa chọn :

Các thành viên nào sau đây có thể tham gia đánh giá, rút kinh nghiệm :

- ① Giáo viên.
- ② Các lực lượng giáo dục khác.
- ③ Các em học sinh.
- ④ Tất cả các lực lượng trên.

Câu 3 : Việc đánh giá, rút kinh nghiệm có vai trò như thế nào khi tổ chức HĐGDNGLL ?

Câu 4 : Khi tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm nhà giáo dục sẽ thực hiện những công việc nào?

Câu 5 : Có những nguyên nhân nào ảnh hưởng đến kết quả của HĐGDNGLL ?

Hoạt động 7 : THỰC HÀNH SƯU TẦM NHỮNG TÀI LIỆU HỖ TRỢ CHO VIỆC TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP (2 tiết).

NHIỆM VỤ

– Nhiệm vụ 1 : Sinh viên thảo luận nhóm về vấn đề :

+ Trong mỗi tháng có các ngày nào đáng ghi nhớ ?

+ Các cách thu thập tài liệu.

– Nhiệm vụ 2 : Sinh viên đọc thông tin, tham khảo thông tin ở phần phụ lục để hoàn thiện nội dung thảo luận.

– Nhiệm vụ 3 : Các nhóm trình bày, trao đổi cách thức với nhau.

– Nhiệm vụ 4 : Giảng viên phân nhóm, sinh viên bốc thăm chọn chủ đề tháng, làm việc theo nhóm để thu thập tư liệu bổ sung.

- **Nhiệm vụ 5 : Giảng viên nghiệm thu sản phẩm, các nhóm trao đổi sản phẩm.**

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 7

Trong mỗi tháng có các ngày trọng điểm. Tùy theo yêu cầu giáo dục của sở, phòng, nhà trường mà giáo viên chọn sự kiện trong tháng để tổ chức HĐGDNGLL cho học sinh. Để tổ chức tốt các hoạt động, cần có những thông tin tài liệu liên quan. Vì thế việc sưu tầm tài liệu là một công việc quan trọng đối với một giáo viên. Những tài liệu cần có là : lịch sử ý nghĩa của các ngày lễ, các bài hát liên quan đến chủ điểm...

Các chủ điểm tháng và các ngày trọng điểm trong tháng

- Tháng 9 – 10 : tìm hiểu về truyền thống nhà trường, nội quy trường, bầu ban cán sự lớp... : Thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hoà (2-9-1945), Ngày Trẻ em quốc tế và Ngày Môi trường sống quốc tế (thứ hai tuần đầu tháng 10), Giải phóng Thủ đô Hà Nội (10-10-1954), Ngày Bác Hồ gửi thư cho ngành Giáo dục (15-10-1968), Thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20-10-1930).
- Tháng 11 : Cách mạng tháng 10 Nga (7-11-1917), Ngày Nhà giáo Việt Nam (20-11-1982).
- Tháng 12 : Ngày Quốc tế phòng chống AIDS (1-12), Thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam – Ngày Quốc phòng toàn dân (22-12-1944).
- Tháng 01 – 02: Ngày Học sinh - Sinh viên Việt Nam (9-1-1950), Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3-2-1930).
- Tháng 03 : Ngày Quốc tế Phụ nữ (8-3-1910), Thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (26-3-1931).
- Tháng 04 : Ngày Chiến thắng, giải phóng hoàn toàn miền Nam (30-4-1975).
- Tháng 05 : Ngày Quốc tế lao động (1-5-1886), Chiến thắng Điện Biên Phủ (7-5-1954), Thành lập Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Đội Nhi đồng Hồ Chí Minh (15-5-1941), Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-5-1890).
- Tháng 6 : Ngày Quốc tế Thiếu nhi (1-6-1949)
- Tháng 7 : Ngày Thương binh – Liệt sĩ (27-07-1947)

Một số thông tin, tư liệu tham khảo (xem phần phụ lục và các tài liệu tham khảo).

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 7

- Câu 1 : Trong tháng 3 có những ngày nào đáng ghi nhớ ? Sưu tầm các tài liệu có liên quan.
- Câu 2 : Sưu tầm một số bài hát phục vụ cho chủ điểm tháng 3.
- Câu 3 : Trong tháng 12 có những ngày nào đáng ghi nhớ ? Sưu tầm các tài liệu có liên quan.
- Câu 4 : Sưu tầm một số bài hát phục vụ cho chủ điểm tháng 12.

Hoạt động 8 : THỰC HÀNH XÂY DỰNG MỘT HOẠT ĐỘNG MẪU (2 tiết).

NHIỆM VỤ

– ***Nhiệm vụ 1 : Sinh viên đọc và nghiên cứu các thông tin chủ đề 3.***

– ***Nhiệm vụ 2 : Sinh viên tự làm việc để xây dựng một hoạt động mẫu theo các bước (khâu) sau :***

- a) Đặt tên và xác định yêu cầu giáo dục.
- b) Xây dựng nội dung cụ thể và xác định hình thức tổ chức.
- c) Các bước chuẩn bị cho hoạt động.
- d) Dự kiến diễn tiến hoạt động.

– ***Nhiệm vụ 3 : Giảng viên nhận xét, nghiệm thu.***

THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG 8

Chúng tôi sẽ giới thiệu cho các bạn sinh viên hai hoạt động mẫu để các bạn tham khảo và dựa vào đó mà có thể xây dựng được một HDGDNGLL bất kì.

Mẫu 1 : HOẠT ĐỘNG CHÀO MỪNG NGÀY 20-11

1. Tên hoạt động và yêu cầu giáo dục

a) Tên hoạt động : “*Hoa điểm mười dâng tặng thầy cô*”.

b) Yêu cầu giáo dục :

- Yêu cầu về mặt nhận thức : hình thành nhận thức đúng đắn về Ngày Nhà giáo Việt Nam, hiểu ý nghĩa của hành động thi đua học tốt...
- Yêu cầu về mặt kĩ năng: rèn luyện kĩ năng tự quản, tự rèn luyện, tự học, tự đánh giá cho học sinh. Biết cách thể hiện tình cảm, lòng biết ơn đối với thầy cô...
- Yêu cầu về mặt thái độ : tỏ lòng biết ơn thầy cô giáo, tích cực học tập để làm vui lòng thầy cô...

2. Nội dung và hình thức tổ chức

- Thi đua học tập giữa các học sinh, các tổ (hoặc giữa các lớp trong khối lớp).
- Học sinh tích cực học tập để đạt điểm 10 trong tất cả các môn học.

3. Các bước chuẩn bị

Tiến độ thực hiện :

- Tuần đầu của tháng 11 : Chuẩn bị tổ chức hoạt động.
- Đầu tuần thứ 2 của tháng 11 : Phát động cuộc thi trong toàn trường.
- Tuần thứ 2 của tháng 11 : Diễn tiến và theo dõi cuộc thi.

– Tuần thứ 3 của tháng 11 : Tổng kết, phát thưởng.

b) Nội dung thực hiện :

- Tất cả các điểm 10 đều được ghi nhận đối với từng cá nhân học sinh, theo lớp và theo khối lớp.
- Những học sinh và lớp có số điểm 10 nhiều nhất sẽ được khen thưởng.

c) Phương tiện vật chất :

- Dự trù kinh phí cho giải thưởng (tùy vào điều kiện của trường).
- Dự trù cơ cấu giải thưởng, cách phát thưởng, hình thức thưởng.

d) Địa điểm : tổ chức tại lớp và sân trường.

e) Phân công công việc và cách thức thực hiện :

BẢNG PHÂN CÔNG

NGƯỜI THỰC HIỆN	NỘI DUNG CÔNG VIỆC VÀ CÁCH THỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN
Toàn thể giáo viên	Họp chuẩn bị cho hoạt động.	Tuần I
Giáo viên	Phát động thi đua dưới sân cờ và trong từng lớp.	Đầu tuần II
Học sinh	Học tập tích cực	Tuần II
Tổ trưởng	Theo dõi, ghi nhận điểm số và báo cáo cho lớp phó học tập	Tuần II
Lớp phó học tập	Tổng kết, báo cáo cho giáo viên chủ nhiệm.	Cuối tuần II
Giáo viên	Theo dõi học sinh tham gia, chỉ đạo cho học sinh tự đánh giá và báo cáo kết quả, động viên học sinh ...	Tuần II
Giáo viên A	Phụ trách về phần thưởng.	Cuối tuần II
Giáo viên B	Tổng kết.	Cuối tuần II
Hiệu trưởng	Hiệu trưởng	Đầu tuần III

4. Diễn tiến hoạt động :

- Tuần thứ II của tháng 10 (trong tiết chào cờ) : Phát động cuộc thi.
- Tuần thứ I của tháng 11 (trong tiết sinh hoạt chủ nhiệm lớp) : Giáo viên chủ nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn học sinh cách thức tiến hành.
- Tuần thứ II : Học sinh tổ chức phân công và thực hiện.
- Cuối tuần II (trong tiết sinh hoạt lớp) : Học sinh và giáo viên tổng kết.
- Đầu tuần III : Tổng kết, phát thưởng trước sân cờ.

(đây chỉ là bản dự thảo)

**Mẫu 2 : HOẠT ĐỘNG CHÀO MỪNG
NGÀY CHIẾN THẮNG, GIẢI PHÓNG HOÀN TOÀN MIỀN NAM**

Với những dữ liệu cho trước như :

- Hãy xây dựng một kế hoạch tổ chức thăm và tặng quà cho Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.
- Người tổ chức là giáo viên tiểu học làm công tác chủ nhiệm của lớp 5/4.
- Sĩ số lớp khoảng 30-35 học sinh.

Một kế hoạch HDGDNGLL mẫu sẽ được trình bày như sau :

LIÊN ĐỘI TRƯỞNG TH NGUYỄN TRỌNG TUYẾN

CHI ĐỘI 5/4

Số: 05/KHCD 5.4

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc-

Bình Thạnh ngày ... tháng ... năm ...

**KẾ HOẠCH
TỔ CHỨC THĂM VÀ TẶNG QUÀ CHO BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG**

– Căn cứ vào *Phương hướng hoạt động năm học 200... – 200... của Chi đội lớp 5/4* đề ra ngày ... tháng ... năm ...

– Được sự đồng ý của Ban Giám hiệu nhà trường và Tổng phụ trách Đội. Giáo viên chủ nhiệm cùng tập thể Ban cán sự lớp và Ban Chấp hành Chi đội 5/4, xin được phép xây dựng và đề xuất “Kế hoạch tổ chức thăm và tặng quà cho Bà mẹ Việt Nam Anh hùng”, cụ thể như sau :

I/ YÊU CẦU

1. Yêu cầu giáo dục về nhận thức : Các em hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng mang tính giáo dục của hoạt động, sự hi sinh, kiên cường bất khuất, nén chịu nỗi đau tinh thần của các Bà mẹ Việt Nam Anh hùng...
2. Yêu cầu giáo dục về kỹ năng: Biết cách giao tiếp, an ủi, động viên, khích lệ, săn sóc, giúp đỡ được các mẹ...
3. Yêu cầu giáo dục về thái độ : Nhiệt tình, nghiêm chỉnh tham gia hoạt động này, biết ơn, yêu thương những người già cả neo đơn, thể hiện sự quan tâm đối với những người có công với cách mạng...

II/ ĐỐI TƯỢNG THAM DỰ

1. Khách mời : Có thể là đại diện Ban Giám hiệu, đại diện Chi đoàn và Tổng phụ trách, đại diện Ban Chấp hành Liên đội, đại diện Chi hội phụ huynh học sinh của lớp (dự kiến khoảng từ hai đến ba người).
2. Giáo viên chủ nhiệm lớp 5/4 : Cô

3. Chọn mười học sinh tiêu biểu của lớp 5/4.
(Dự kiến khoảng mười lăm người tham gia).

III/ THỜI GIAN - ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian : Từ 7g00 đến 16g00 ngày Chủ nhật 28-05-2005.
2. Địa điểm tập trung : Trường tiểu học. (Lưu ý : ăn sáng tự túc trước khi đến trường).

IV/ CÔNG TÁC CHUẨN BỊ

- Giáo viên chủ nhiệm dự kiến họp với Ban Chấp hành Chi đội ngày, đề ra nhiệm vụ, công việc cho từng học sinh, từng tổ.
– Đề xuất một số công tác cần thiết khi đến thăm hỏi Bà mẹ Việt Nam Anh hùng cụ thể như sau:

Công việc	Người thực hiện
<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý nhân sự, quỹ chi tiêu. - Liên hệ phương tiện đi lại. - Mua quà cho Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Chuẩn bị bữa trưa. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên chủ nhiệm và thủ quỹ lớp. - Đại diện Chi hội phụ huynh học sinh lớp. - Tổng phụ trách. - Giáo viên chủ nhiệm, đại diện Chi đoàn và 4 học sinh.
<ul style="list-style-type: none"> - Phụ trách lau dọn. - Chăm sóc sức khỏe cho Bà mẹ Việt Nam Anh hùng - Chuẩn bị nội dung trao đổi, văn nghệ, kể chuyện. 	<ul style="list-style-type: none"> - 8 em học sinh. - 3 em học sinh. - 4 em học sinh.

- Các Đội viên và học sinh đã nhận nhiệm vụ có trách nhiệm hoàn thành sự phân công của Ban cán sự lớp và của Ban Chấp hành Chi đội, sau đó báo cáo sớm về cho tổ trưởng.

V. DỰ KIẾN DIỄN TIẾN CÔNG VIỆC ĐẾN THĂM VÀ CHĂM SÓC BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG

- 7g00 – 7g10 phút : Tập trung tại trường theo nhóm, báo cáo sĩ số, kiểm tra các vật dụng mang theo.
7g10 – 7g40 phút : Di chuyển đến nhà mẹ.
7g40 – 8g40 phút : Chào hỏi, nêu lý do, tặng quà cho mẹ.
8g40 – 11g00 phút : Tiến hành dọn vệ sinh, chuẩn bị bữa cơm trưa như đã dự định.
11g00 – 12g30 phút : Dùng cơm trưa cùng mẹ.
12g30 – 14g00 phút : Nghỉ ngơi (chăm sóc cho mẹ).
14g00 – 15g15 phút : Thực hiện các nội dung văn nghệ, kể chuyện, trao đổi, trò chuyện với mẹ... tạo được sự vui tươi, gần gũi giữa hai phía.
15g15 – 15g40 phút : Dọn dẹp, chào, chúc sức khỏe mẹ. Ra về.

15g40 – 16g00 phút : Về lại điểm tập trung (phụ huynh đón tại trường).

VI/ DỰ TRÙ KINH PHÍ

– Quà cho Bà mẹ Việt Nam anh hùng	200.000đồng
– Thực phẩm ăn trưa (20 người x 6.500 đồng)	130.000đồng
– Đi lại	100.000đồng
TỔNG CỘNG	430.000đồng

Nguồn kinh phí chủ yếu là do học sinh của lớp đóng góp có sự hỗ trợ của Chi hội phụ huynh học sinh lớp và nguồn quỹ phong trào của trường.

Người soạn
Giáo viên chủ nhiệm

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 8

Hãy xây dựng một kế hoạch HĐGDNGLL theo chủ đề sau: (Giảng viên ra đề theo sự thống nhất của tổ bộ môn – mỗi năm mỗi khác).

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Thông tin phản hồi cho hoạt động 1

Câu 1 :

- a) ② 5 bước.
- b) ③ Xác định nội dung và hình thức tổ chức hoạt động.

Câu 2 :

- a) Sai
- b) Sai
- c) Đúng

Thông tin phản hồi cho hoạt động 2

Câu 1 :

- a) ④ Cả ① và ② đều đúng.
- b) ③ 3 yêu cầu.
- c) ④ Tùy vào từng hoạt động.
- d) Không cần

Câu 2 : Có nhiều hoạt động với nhiều tên gọi khác nhau để kỉ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3, chẳng hạn như : để tổ chức hội thi cắm hoa ta có thể đặt tên gọi là “Hoa hồng tặng mẹ”, để tổ chức hội diễn văn nghệ ta có thể đặt tên gọi là “Cô giáo như mẹ hiền”, để tổ

chức hội thi vẽ bưu thiếp (thiệp) ta có thể đặt tên gọi là “Tám gương sáng cho đời”...

Tùy vào tên gọi, bạn có thể xác định yêu cầu cụ thể. Mỗi hoạt động cụ thể sẽ có thể có các yêu cầu cơ bản sau :

a) Yêu cầu giáo dục về nhận thức : Cung cấp những thông tin về ngày 8-3. Giúp các học sinh hiểu biết về lịch sử ngày 8-3, ý nghĩa về ngày đó, biết cách ứng xử hợp lý với phụ nữ...

b) Yêu cầu giáo dục về kỹ năng : Rèn luyện kỹ năng giao tiếp và cách ứng xử đúng đắn với phụ nữ nói chung ; với mẹ, cô giáo, bạn gái nói riêng.

c) Yêu cầu giáo dục về thái độ : Giáo dục thái độ tôn trọng, yêu quý đối với phụ nữ. Hình thành quan niệm đúng đắn về phụ nữ.

Câu 3 : Có nhiều hoạt động với các tên gọi khác nhau để phục vụ cho việc giáo dục môi trường. Chẳng hạn như : “*Cổng trường em sạch đẹp*”, “*Ngày hội trồng cây*”, *Hội thi viết về chủ đề “Bạn nhỏ sẽ làm gì để bảo vệ môi trường ?”*...

Mỗi hình thức hoạt động cụ thể sẽ có các yêu cầu giáo dục cụ thể. Sau đây là gợi ý một số yêu cầu giáo dục có thể có trong các hoạt động giáo dục môi trường :

a) Yêu cầu giáo dục về nhận thức :

- Học sinh hiểu được như thế nào là bảo vệ môi trường ?
- Học sinh biết như thế nào là ô nhiễm môi trường ?
- Học sinh nhận thức được vai trò, ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường ?

b) Yêu cầu giáo dục về kỹ năng : Học sinh có kỹ năng làm một số công việc để góp phần bảo vệ môi trường.

c) Yêu cầu giáo dục về thái độ : Học sinh có thái độ đúng đắn đối với những hành vi bảo vệ môi trường và lên án những hành vi gây tổn hại cho môi trường. Có thái độ tích cực khi tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường.

Câu 4 :Đối với HĐGD NGLL đi “*Thăm Bà mẹ Việt Nam Anh hùng*”, yêu cầu giáo dục của hoạt động đó là :

a) Về nhận thức : các em hiểu được sự hy sinh, kiên cường bất khuất, nén chịu nỗi đau tinh thần của các bà mẹ Việt Nam...

b) Về kỹ năng : giao tiếp, an ủi, động viên, khích lệ, săn sóc, giúp đỡ được các mẹ...

c) Về thái độ : biết ơn, yêu thương những người già cả neo đơn, thể hiện sự quan tâm đối với những người có công với cách mạng...

Câu 5 : Để kỉ niệm ngày Quốc phòng toàn dân, chúng ta có thể đặt tên cho hoạt động như sau : “*Bé tập làm chú bộ đội*”, “*Hát về Anh – những người chiến sĩ*”, ...

Mỗi hình thức hoạt động cụ thể sẽ có các yêu cầu giáo dục cụ thể. Sau đây là

gợi ý một số yêu cầu giáo dục có thể có trong các hoạt động kỉ niệm ngày Quốc phòng toàn dân mang tên “Bé tập làm chú bộ đội” :

- a) Về nhận thức : các em hiểu được truyền thống hào hùng vẻ vang của Quân đội nhân dân Việt Nam; sự hi sinh, kiên cường bất khuất, gan dạ, tính kỉ luật, tác phong quân đội của các anh bộ đội...
- b) Về kĩ năng : biết cách thực hiện một cách nhanh nhẹn, chính xác những nhiệm vụ được giao, biết cách tự quản, đi học đúng giờ...
- c) Về thái độ : biết ơn, thể hiện sự quan tâm đối với những người có công với cách mạng, có tinh thần kỉ luật,...

Thông tin phản hồi cho hoạt động 3

Câu 1 :

- a) Sai
- b) Sai

Câu 2 : Để tổ chức một HĐGDNGLL nhân dịp mừng xuân, ta có thể đưa ra những nội dung và hình thức tổ chức như :

- Hoạt động văn hoá nghệ thuật : Hội diễn văn nghệ, làm bưu thiếp (thiệp), thi ra câu đối, thi viết thư pháp, báo tường...
- Hoạt động vui chơi giải trí, thể dục thể thao : Hội chợ từ thiện, trò chơi dân gian, thi ra câu đối...
- Hoạt động xã hội : Hội chợ từ thiện, thăm Bà mẹ Việt Nam Anh hùng...
- Hoạt động lao động công ích : Sân trường em sạch đẹp...
- Hoạt động tiếp cận khoa học – kĩ thuật : làm thiệp, thi viết thư pháp, cách làm báo tường – tập san...

Câu 3 : Đối với chủ điểm ngày 20–11, giáo viên có thể lựa chọn một số nội dung và đưa ra hình thức tổ chức các HĐGDNGLL sao cho phù hợp. Ví dụ : Hội diễn văn nghệ, làm báo tường, thi đua học tốt...

Thông tin phản hồi cho hoạt động 4

Câu 1 :

- a) Sai
- b) Sai

Câu 2 :

1/ Nội dung : Cần xác định rõ và xây dựng nội dung cụ thể, chi tiết.

2/ Tiến độ thực hiện:

- Ngày ... : Ấn định ngày đi – lên kế hoạch.
- Ngày ... : Họp Ban tổ chức.

- Ngày ... : Trình lãnh đạo.
- Ngày ... : Điện thoại liên hệ trước.
- Ngày ... : Phát động cho học sinh đăng kí và quyên góp tặng quà.
- Ngày ... : Chuẩn bị gói quà.
- Ngày ... : Liên hệ phụ huynh có thể chờ con em họ.
- Ngày ... : Tổ chức đi thăm.

3/ Người thực hiện : Lập bảng phân công việc cho từng người.

- Giáo viên A : Liên hệ địa điểm
- Giáo viên B : Nhận đăng kí và quà quyên góp.
- Giáo viên C : Tổ chức điều xe.
- Giáo viên D, E, F và một số học sinh khác : gói quà...
- Học sinh : Bao gồm các em học sinh khá giỏi, có thành tích tốt, mỗi lớp chọn từ 1-2 em.
- Các lực lượng giáo dục khác (Đoàn phường, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Chữ thập đỏ phường, xã...) quan tâm hỗ trợ...

4/ Phương tiện vật chất : Các khoản đóng góp, chi phí đi đường, phương tiện y tế, giao thông.

5/ Thời gian : Từ ... giờ ngày ... tháng ... năm ... đến ... giờ ngày ... tháng ... năm ...

6/ Địa điểm : Chú ý không gian diện tích đủ sức chứa những học sinh đi thăm.

Câu 3 : Một số công việc phải chuẩn bị để tổ chức một hoạt động ôn tập thông qua hình thức “Hái hoa dân chủ” bao gồm :

1/ Nội dung : Những kiến thức mà học sinh đã học được qua các bài học trên lớp hoặc thực hành. Có thể thêm một số câu hỏi về văn hoá, nghệ thuật, giải trí...

2/ Tiến độ thực hiện :

- Ngày ... : Ấn định ngày tổ chức hội thi – lên kế hoạch.
- Ngày ... : Họp Ban tổ chức.
- Ngày ... : Trình lãnh đạo.
- Ngày ... : Phát động đăng kí.
- Ngày ... : Soạn bộ câu hỏi và đáp án.
- Ngày ... : Tổ chức ôn tập.
- Ngày ... : Mời giám khảo.
- Ngày ... : Làm phiếu thăm và chuẩn bị một cây xanh có nhiều nhánh.
- Ngày ... : Tổ chức hội thi.

3/ Người thực hiện : Lập bảng phân công việc cho từng người.

Người thực hiện	Nội dung	Cách thức	Thời
-----------------	----------	-----------	------

		thực hiện	gian
Giáo viên A	Phát động đăng kí.	(Sinh viên tự ghi	
Giáo viên B	Soạn bộ câu hỏi và đáp án.	
Giáo viên C	Mời giám khảo.	
Giáo viên D, E...	Tổ chức ôn tập.	
Học sinh (chọn từ 1-2 học sinh khá, giỏi).	Làm phiếu thăm và chuẩn bị một cây xanh có nhiều nhánh.	

4/ Phương tiện vật chất : Chậu cây, phần thưởng, trang trí phòng màn...

5/ Thời gian tổ chức : Từ ... giờ ngày ... tháng ... năm ... đến ... giờ ngày ... tháng ... năm ...

6/ Địa điểm : Phòng học hoặc sân trường.

Câu 4 : xem thông tin hoạt động 4.

Câu 5 : xem thông tin hoạt động 4.

Thông tin phản hồi cho hoạt động 5

Câu 1 :

- a) Sai
- b) Sai
- c) Đúng
- d) Đúng
- e) Đúng
- f) Đúng
- g) Sai

Câu 2 : ③ Có quá trình rèn luyện.

Câu 3 : Trong khi tiến hành HĐGDNGLL, có những tình huống xảy ra ngoài dự kiến, vì thế giáo viên phải có những phẩm chất và khả năng sau : nhạy bén, linh hoạt, bình tĩnh, có trí nhớ tốt..., chủ động điều khiển, điều chỉnh và giải quyết kịp thời các sự cố...

Câu 4: Để giúp học sinh rèn luyện khả năng tự điều chỉnh, tự quản và điều khiển tập thể, giáo viên phải có những khả năng sau : khả năng tự điều chỉnh, tự điều khiển và điều khiển tập thể, khả năng quan sát, hướng dẫn và huấn luyện...

Câu 5 : Để thu hút, gây hứng thú cho các em học sinh khi tham gia vào các hoạt động, giáo viên phải có khả năng sau : có khả năng giao tiếp, tiếp cận, tạo mối quan hệ, biết cách động viên, khích lệ các em học sinh...

Câu 6 : Xem thông tin cho hoạt động 5.

Câu 7 : Muốn tiếp cận, huy động và phối hợp hoạt động với các lực lượng xã hội trong việc tổ chức các HĐGDNGLL, người giáo viên phải có khả năng giao tiếp mềm dẻo và linh hoạt, phải có khả năng nắm bắt nhanh nhạy các thông tin, và hiểu được những đặc điểm, nhu cầu, nguyện vọng, tiềm năng của các lực lượng xã hội và biết cách thuyết phục quần chúng. Bên cạnh đó còn phải là người có uy tín đối với học sinh, phụ huynh, có lòng nhiệt tình, có tính công bằng...

Câu 8 : Xem thông tin cho hoạt động 5.

Câu 9 : Xem thông tin cho hoạt động 5.

Câu 10 : Xem thông tin cho hoạt động 5 và các tài liệu liên quan.

Câu 11 : Các lực lượng tham gia và công việc của họ :

– Ban Giám hiệu : Chỉ đạo, cấp kinh phí, viết giấy giới thiệu, đối ngoại ...

– Công đoàn : Hỗ trợ nhân sự điều hành, kinh phí, tư vấn kinh nghiệm...

– Chi đoàn : Nhân sự trực tiếp tham gia ban tổ chức, hỗ trợ mọi mặt hoạt động.

– Các giáo viên chủ nhiệm khác : Kết hợp cho học sinh lớp khác tham gia hoạt động chung, mang tính thi đua hữu nghị, học tập kinh nghiệm lẫn nhau.

– Giáo viên bộ môn : Hỗ trợ về mặt chuyên môn và các việc theo đúng khả năng có thể được.

– Hội Phụ huynh học sinh : Kinh phí, tham gia quản lí học sinh, tư vấn kinh nghiệm thực tiễn...

– Đoàn phường : Phối hợp hỗ trợ mang tính phong trào, giao lưu.

– Hội Phụ nữ : Quan tâm về quyền trẻ em, hỗ trợ đặc biệt về mặt tinh thần

+ Hội Cựu chiến binh : Trong vai trò Đội viên danh dự có đầy kinh nghiệm qua nhiều thế hệ, giáo dục đạo đức và tư tưởng chính trị.

+ Hội Chữ thập đỏ : Giúp đỡ về trang thiết bị y tế, bổ sung những chuyên viên y tế trong những hoạt động lớn mang tính chất quy mô...

+ Hội Liên hiệp Thanh niên : Sử dụng lực lượng tình nguyện để gắn bó sâu sát với các em trong mọi hoạt động.

Thông tin phản hồi cho hoạt động 6

Câu 1 :

a) Đúng

b) Sai

c) Sai

d) Sai

e) Sai

f) Sai

g) Sai

h) Sai

i) Sai

j) Đúng

- Câu 2 : ④ Tất cả các lực lượng trên.
Câu 3 : Thông tin trong hoạt động 6.
Câu 4 : Thông tin trong hoạt động 6.
Câu 5 : Thông tin trong hoạt động 6.

Thông tin phản hồi cho hoạt động 7

Câu 1 : Xem “Thông tin cho hoạt động 7” để biết trong tháng 3 có những ngày đáng ghi nhớ nào.

Câu 2 : Một số bài hát phục vụ cho chủ điểm tháng 3 :

- Đưa cơm cho mẹ đi cày (Nhạc và lời : Hàn Ngọc Bích).
- Hôm nay mẹ trực đêm (Nhạc : Hoàng Hiệp – Thơ : Lê Bá Diễm Chi).
- Chỉ có một trên đời (Nhạc : Trương Quang Lục – Lời : Ý thơ Liên Xô (cũ)).
- Bếp lửa hồng của mẹ (Cửu Thọ).
- Hoa của mẹ (Nhạc và lời: Trương Quang Lục).
- Cho con (Nhạc : Phạm Trọng Cầu, Thơ : Tuấn Dũng).
- Bông hoa mừng cô (Nhạc và lời : Trần Thị Duyên).
- Cô giáo (Nhạc : Đỗ Mạnh Thường – Lời thơ : Nguyễn Hữu Tường).
- Nghĩ về cô giáo em (Nhạc : Hoàng Hiệp – Ý thơ : Khánh Chi).
- Bông hồng tặng cô (Nhạc và lời : Trần Quang Huy).
- Lời cô (Nhạc : Đặng Hưng – Lời : Phạm Hiến).
- Hát múa theo cô (Nhạc và lời : Hoàng Gia Ánh).
- Cô giáo em (Nhạc và lời : Trần Kiệt Tường).
- Tiến lên Đoàn viên (Nhạc và lời : Phạm Tuyên)...

Câu 3 : Trong tháng 12 có những ngày nào đáng ghi nhớ ? (xem thông tin cho hoạt động 7).

Câu 4 : Một số bài hát phục vụ cho chủ điểm tháng 12 :

- Chiến binh ca vũ khúc (Nhạc và lời : Ngọc Thới).
- Anh phi công ơi (Nhạc : Xuân Giao – Lời thơ : Xuân Quỳnh).
- Chú bộ đội (Nhạc và lời : Hoàng Hà).
- Màu áo chú bộ đội (Nhạc và lời : Nguyễn Văn Tý).
- Theo bước các anh (Nhạc và lời : Hoài Mai).
- Anh bộ đội của em (Nhạc và lời : Trịnh Lại).
- Em yêu anh bộ đội (Nhạc và lời : Xuân Thọ).

Thông tin phản hồi cho hoạt động 8

Là các hoạt động mẫu của sinh viên thực hiện sau khi được giảng viên nhận xét.



PHẦN BA

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG BĂNG HÌNH

I. BĂNG HÌNH THỨ NHẤT

1. Tên băng hình

Một hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp : Tiết sinh hoạt chủ nhiệm lớp.

2. Thời gian

Thời gian : 25 phút

3. Đặc điểm của người học băng hình

a) Giáo viên tiểu học

- Giáo viên chưa có ý thức tổ chức một tiết sinh hoạt đúng nghĩa. Trong thực tế nhiều giáo viên sử dụng tiết sinh hoạt đơn thuần để tổng kết các hoạt động và thực hiện các công tác chuyên môn, giảng dạy tiếp các bài học mà vì một lí do nào đó chưa thực hiện kịp...
- Giáo viên chưa có một số kĩ năng cần thiết để có thể tiến hành một tiết sinh hoạt vui tươi, hào hứng và có hiệu quả giáo dục cho học sinh.

b) Sinh viên sư phạm:

- Sinh viên chưa nhận thức được tầm quan trọng của tiết sinh hoạt chủ nhiệm lớp trong quá trình giáo dục nên sẽ có khuynh hướng chỉ tổ chức qua loa, chiếu lệ mà không dành cho các em học sinh của lớp mình một tiết sinh hoạt lớp thực sự.
- Sinh viên chưa có kinh nghiệm tổ chức một tiết sinh hoạt lớp. Sinh viên chưa biết được những công việc cụ thể sẽ thực hiện trong một tiết sinh hoạt chủ nhiệm lớp và cách thức tiến hành như thế nào.

4. Mục đích sử dụng băng hình

- Băng hình là phương tiện trực quan để tổ chức hoạt động : *tìm hiểu HĐGDNGLL qua hình thức tiết sinh hoạt chủ nhiệm lớp, thực hành các công việc chuẩn bị cho một HĐGDNGLL và thực hành đánh giá hoạt động và tổ chức rút kinh nghiệm* trong môđun “*Thực hành tổ chức các HĐGDNGLL*”.
- Có thể dùng làm phương tiện trực quan để tổ chức các hoạt động khác trong cùng môđun “*Thực hành tổ chức các HĐGDNGLL*”.
- Sau khi xem băng hình sinh viên nhận thức được mục đích giáo dục thông qua tiết sinh hoạt chủ nhiệm lớp và biết cách tiến hành một tiết sinh hoạt lớp.
- Băng hình có thể dùng làm tư liệu tham khảo cho sinh viên và các giáo viên tiểu học.

5. Nội dung của băng hình

a) Nội dung gồm hai phần

- Phần thứ nhất : Diễn tiến của một tiết sinh hoạt cụ thể ở một trường học cụ thể.
- Phần thứ hai : Một số câu hỏi thảo luận dành cho người học băng hình.

b) Phương pháp dạy học thể hiện trong băng hình

- Phương pháp giáo dục học sinh thông qua tiết sinh hoạt chủ nhiệm.
- Phương pháp phát huy tính tích cực và chủ động của học sinh dưới sự hướng dẫn của giáo viên.
- Phương pháp nhận xét và đánh giá của giáo viên tiểu học.

6. Hướng dẫn học tập qua băng hình

a) Hoạt động trước khi xem băng hình

- Giáo sinh tự phân nhóm.
- Giảng viên đề ra nhiệm vụ cho giáo sinh : “Quan sát và ghi nhận những nội dung nào được tiến hành trong giờ sinh hoạt lớp trong băng hình”.

b) Hoạt động khi xem băng hình

Sinh viên xem băng và ghi nhận lại diễn tiến của tiết sinh hoạt.

c) Hoạt động sau khi xem băng hình

- Các nhóm hội ý để trình bày những nội dung đã ghi nhận được. Sau đó tiếp tục thực hiện nội dung thảo luận thứ hai trong nhiệm vụ hai của hoạt động tìm hiểu HĐGDNGLL qua hình thức sinh hoạt lớp.
- (Băng hình này có thể sử dụng trong hoạt động thực hành các công việc chuẩn bị cho một HĐGDNGLL. Tham khảo cách sử dụng băng hình *Một hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp – Đi thăm cựu chiến binh tham gia hoạt động cách mạng*).

7. Thông tin phản hồi cho đoạn băng hình :

Xem phần thông tin của hoạt động 3, chủ đề 2.

II. BĂNG HÌNH THỨ HAI

1. Tên băng hình

Một hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp : Đi thăm cựu chiến binh tham gia hoạt động cách mạng.

2. Thời gian

Thời gian : 12 phút.

3. Đặc điểm của người học băng hình

a) Sinh viên sư phạm

- Sinh viên chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc tổ chức một HĐGDNGLL trong quá trình giáo dục nên sẽ có khuynh hướng ít tổ chức hoạt động ngoại khoá cho các em học sinh.
- Sinh viên chưa biết được những công việc cụ thể sẽ thực hiện trong một HĐGDNGLL qua hình thức sinh hoạt chủ điểm.
- Sinh viên chưa có kinh nghiệm tổ chức một hoạt động chủ điểm.
- Sinh viên chưa hình dung được những công việc cần chuẩn bị cho một hoạt động ngoại khoá.

b) Giáo viên tiểu học

- Thực tế hiện nay, phần lớn các giáo viên chủ nhiệm thường không có thói quen tổ chức các HĐGDNGLL cho các em học sinh và chưa nhận thức đúng về vai trò của hoạt động giáo dục này.
- Giáo viên chưa có một số kỹ năng cần thiết để có thể tiến hành một hoạt động vui tươi, hào hứng, bổ ích và có hiệu quả giáo dục cho học sinh.

4. Mục đích sử dụng băng hình

- Băng hình là phương tiện trực quan để tổ chức hoạt động *thực hành các công việc chuẩn bị cho một HĐGDNGLL*, và hoạt động *thực hành đánh giá hoạt động và tổ chức rút kinh nghiệm* trong môđun “*Thực hành tổ chức các HĐGDNGLL*”.
- Có thể dùng làm phương tiện trực quan để tổ chức thực hành các hoạt động khác trong cùng môđun như thực hành đặt tên và xác định yêu cầu giáo dục của HĐGDNGLL.
- Sau khi xem băng hình sinh viên nhận thức được mục đích giáo dục thông qua hoạt động ngoại khoá và biết cách tiến hành một hoạt động cụ thể.
- Băng hình có thể dùng làm tư liệu tham khảo cho sinh viên và các giáo viên tiểu học.

5. Nội dung của băng hình

a) Nội dung

- Phần thứ nhất : Một số câu hỏi thảo luận dành cho người học trước khi xem phần thứ hai của băng hình.
- Phần thứ hai : Diễn tiến một buổi đi thăm cựu chiến binh của một trường học cụ thể.
- Phần thứ ba : Một số câu hỏi thảo luận dành cho người học băng hình.

b) Phương pháp dạy học thể hiện trong băng hình

- Phương pháp giáo dục học sinh thông qua hoạt động ngoại khoá.
- Phương pháp phát huy tính tích cực và chủ động của học sinh dưới sự hướng dẫn của giáo viên.
- Phương pháp huy động các lực lượng cùng tham gia hoạt động giáo dục.

6. Hướng dẫn học tập qua băng hình

a) Hoạt động trước khi xem băng hình

- Sinh viên tìm hiểu về vai trò, ý nghĩa của việc chuẩn bị khi tiến hành một

HĐGDNGLL.

- Giảng viên đề ra nhiệm vụ cho sinh viên là trước khi xem diễn tiến của một chuyến đi thăm cựu chiến binh tham gia hoạt động cách mạng trong băng hình, sinh viên tự phân nhóm và thảo luận nhóm về các vấn đề sau :
- + Hãy nêu phác thảo những công việc cần tiến hành từ khi bắt đầu cho đến khi kết thúc chuyến đi thăm cựu chiến binh tham gia hoạt động cách mạng.
- + Hoạt động đi thăm cựu chiến binh tham gia hoạt động cách mạng có thể được tổ chức trong những đợt sinh hoạt chủ điểm (tháng) nào ?
- + Hoạt động đi thăm cựu chiến binh tham gia hoạt động cách mạng có thể có tên gọi nào khác không? Hãy đặt tên.

b) Hoạt động khi xem băng hình

Sinh viên xem băng và ghi nhận lại diễn tiến của hoạt động đi thăm cựu chiến binh. Chú ý đến vai trò của giáo viên và học sinh.

c) Hoạt động sau khi xem băng hình

Các nhóm tiếp tục thực hiện nội dung thảo luận trong phần thứ ba của băng hình.

7. Thông tin phản hồi cho đoạn băng hình

Xem phần thông tin của hoạt động 8, chủ đề 3.

PHẦN BỐN

PHỤ LỤC

Phụ lục 1. CÁC NGÀY LỄ KỈ NIỆM TRONG NĂM

NGÀY HỌC SINH – SINH VIÊN VIỆT NAM (9 – 1 – 1950)

- Từ giữa năm 1949 đến đầu năm 1950, phong trào đấu tranh của thanh niên, học sinh, sinh viên chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ ... đã diễn ra rầm rộ, rộng khắp từ Nam chí Bắc.
- Vào ngày 9 – 1 – 1950, Đoàn thanh niên cứu quốc và Đoàn học sinh Sài Gòn – Chợ Lớn đã vận động và tổ chức cho hơn hai ngàn học sinh, sinh viên cùng nhiều giáo viên và 7.000 nhân dân Sài Gòn – Chợ Lớn xuống đường biểu tình kéo đến trước Nha học chính và Dinh Thủ hiến, đấu tranh đòi chính quyền thực dân “bỏ lệnh đóng cửa trường học” và “thả những học sinh bị bắt vì bãi khoá trước đó”. Cuộc đàn áp đẫm máu vào lúc ba giờ chiều. Anh Trần Văn Ôn là một trong nhiều học sinh bị trúng đạn và bị thương nặng trong vụ đàn áp này. Sau đó anh mất tại bệnh viện Chợ Rẫy.
- Kỹ sư Lê Văn Lang được cử làm trưởng ban lễ tang anh Trần Văn Ôn. Hàng trăm học sinh túc trực giữ thi hài, không cho địch cướp xác. Lễ truy điệu được tổ chức nhiều nơi trong thành phố.
- Tại Sài Gòn, ngày 12 – 1 – 1950, đám tang anh Trần Văn Ôn đã biến thành cuộc biểu tình thị uy của hơn 5 vạn người đi đưa đám và 10 vạn người đứng trên các hè phố tiễn đưa anh. Toàn thành phố bãi công, bãi thị, ... Các phương tiện vận tải chở khách dự đám tang tập trung về khu trường Pétrus Ký không lấy tiền. Đám tang đã biến thành cuộc biểu dương lực lượng chính trị của quần chúng lớn nhất từ sau Lễ Quốc khánh 2 – 9 – 1945.
- Đại hội Liên đoàn Thanh niên Việt Nam tháng 2/1950 tại căn cứ địa Việt Bắc đã lấy ngày 9 – 1 làm ngày truyền thống hằng năm của học sinh, sinh viên Việt Nam.

NGÀY THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM (3 – 2 – 1930)

- Sau khi thực dân Pháp xâm lược nước ta, nhân dân trên khắp mọi miền đất nước đã liên tiếp đứng lên chống giặc. Tuy nhiên, các phong trào đó đều thất bại do chưa tìm ra một con đường cứu nước đúng đắn, chưa có một tổ chức cách mạng đủ sức lãnh đạo.

- Ngày 3 – 2 – 1930, đồng chí Nguyễn Ái Quốc thay mặt Quốc tế Cộng sản triệu tập và chủ trì Hội nghị hợp nhất hai tổ chức Cộng sản Việt Nam bao gồm : Đông Dương Cộng sản Đảng (được thành lập ở Bắc kì vào ngày 17 – 6 – 1929 tại nhà số 312, phố Khâm Thiên, Hà Nội) do Nguyễn Đức Cảnh và Trịnh Đình Cửu làm đại diện và An Nam Cộng sản Đảng (được thành lập ở Nam kì từ cuối tháng 9 đầu tháng 10 –1929 tại Phong cảnh Khách lầu Sài Gòn) do Châu Văn Liêm và Nguyễn Thiệu làm đại diện, để thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Hội nghị được diễn ra từ ngày 3 – 2 – 1930 đến ngày 7 – 2 – 1930 tại bán đảo Cửu Long, Hương Cảng, Trung Quốc.
- Đến ngày 24 – 2 – 1930, Đảng đã tiếp nhận thêm Đông Dương Cộng sản Liên đoàn (đã được thành lập từ tháng 1–1930) gia nhập vào Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Cho tới thời điểm này, 3 tổ chức Cộng sản đang hoạt động tại Việt Nam đã được hợp nhất.

NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ (8-3-1910)

- Cuối thế kỷ XIX, Chủ nghĩa tư bản phát triển mạnh ở Mĩ. Nền kĩ nghệ phát triển đã thu hút đông đảo phụ nữ, kể cả trẻ em vào làm việc trong các nhà máy. Nhưng các chủ tư bản trả công rất rẻ mạt, đời sống phụ nữ và trẻ em vô cùng khốn khổ, điều đứng. Căm phẫn trước sự bóc lột đó, ngày 8-3-1899 nữ công nhân ngành dệt may ở thành phố Chi-ca-go và Niu-óoc (Mỹ) đã đứng lên đòi tăng lương, giảm giờ làm. Cuộc đấu tranh của nữ công nhân Mĩ đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh của phụ nữ lao động thế giới.
- Năm 1910, Hội nghị quốc tế phụ nữ họp tại Co-pe-nha-gơ (thủ đô Đan Mạch) đã quyết định lấy ngày 8-3 là ngày “Quốc tế Phụ nữ”, ngày đoàn kết đấu tranh của phụ nữ trên toàn thế giới với những khẩu hiệu :
 - + Ngày làm 8 giờ.
 - + Việc làm ngang nhau – hưởng lương ngang nhau.
 - + Bảo vệ người mẹ và trẻ em.
- Từ đó ngày 8-3 là ngày hội đấu tranh chung của chị em phụ nữ lao động trên toàn thế giới vì sự nghiệp giải phóng phụ nữ và thực hiện bình đẳng nam nữ.

SỰ RA ĐỜI CỦA ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH:

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ II (từ 20-3-1931 đến 26-3-1931) đã ra nghị quyết thành lập tổ chức “Đoàn Thanh niên Cộng Sản Đông Dương” vào ngày 26-3-1931.

NGÀY CHIẾN THẮNG, GIẢI PHÓNG HOÀN TOÀN MIỀN NAM (30-4-1975)

Vào lúc 11g30’ ngày 30-4-1975, chiếc xe tăng mang số hiệu 843 (do đại đội trưởng Đại

đội 4 Bùi Quang Thận chỉ huy) dẫn đầu đội hình tiến đến hàng rào Dinh Độc Lập, húc thẳng vào công phụ bên trái, nhưng xe chết máy, ngừng lại. Ngay sau đó, xe số 390 (do Chính trị viên đại đội Vũ Đăng Toàn chỉ huy) húc đổ công chính. Trong khoảnh khắc đó, đại đội trưởng Bùi Quang Thận, từ chiếc xe 843, cầm cờ Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam, lao lên trong sự yểm hộ của đồng đội, chạy thẳng đến ban công thượng của Dinh Độc lập, hạ lá cờ địch xuống, kéo lá cờ cách mạng tung bay trên nóc Phủ Tổng thống nguy, báo hiệu sự sụp đổ của chính quyền Sài Gòn và sự toàn thắng của chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử. Miền Nam được giải phóng, đất nước hoàn toàn độc lập.

CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ (7-5-1954)

Điện Biên Phủ là một thung lũng lòng chảo rộng lớn ở phía Tây vùng rừng núi phía Bắc. Đây là một căn cứ địa quân sự rất thuận lợi cho thực dân Pháp.

Sau 56 ngày đêm chiến đấu vô cùng gian khổ và anh dũng, lúc 17g30' ngày 7-5-1954, quân ta chiếm được sở chỉ huy của tập đoàn cứ điểm. Tướng Đờ-cát-tơ-ri (De Castries) và toàn bộ Bộ tham mưu đầu hàng, tiêu diệt và bắt sống 16.200 quân địch, 62 máy bay bị bắn rơi và phá huỷ. Ta thu toàn bộ vũ khí, kho xăng, đạn dược, quân trang quân dụng. Chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng vào ngày 7-5-1954.

THÀNH LẬP ĐỘI THIẾU NIÊN TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH (15-5-1941)

Ngày 15-5-1941, tại Pác Bó, tỉnh Cao Bằng, theo chỉ thị của Đảng, tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong và Đội Nhi đồng Cứu quốc đã được thành lập do Đoàn Thanh niên Cứu quốc (nay là Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh) trực tiếp phụ trách. Ban Chấp hành Trung ương Đảng đồng ý lấy ngày 15-5-1941 là ngày chính thức thành lập Đội, với tên gọi lúc đầu là Đội Nhi đồng Cứu quốc. Lúc đầu Đội chỉ có 5 đội viên là Nông Văn Dền (bí danh Kim Đồng), Nông Văn Thàn (bí danh Cao Sơn), Lý Văn Tịnh (bí danh Thanh Minh), Lý Thị Mi (bí danh Thủy Tiên), Lý Thị Xậu (bí danh Thanh Thủy).

Ngày 15-5-1961, nhân kỉ niệm 20 năm ngày thành lập Đội, Bác Hồ đã viết thư gửi thiếu niên nhi đồng toàn quốc căn dặn 5 điều Bác Hồ dạy.

Từ ngày thành lập đến nay, Đội đã qua nhiều lần đổi tên. Sự kiện đổi tên có ý nghĩa nhất là sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, thể theo nguyện vọng của thanh, thiếu nhi cả nước, Ban Chấp hành Trung ương Đảng trong phiên họp ngày 30-1-1970 đã cho phép Đội Thiếu niên được mang tên Bác Hồ vĩ đại : Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

NGÀY QUỐC TẾ THIẾU NHI (1-6-1949)

Vào lúc 11 giờ đêm ngày 9-6-1942, Phát xít Đức bắt ngờ sục vào làng Lidice (một làng phía bắc thủ đô Praha – Tiệp Khắc) khi dân làng đang ngủ yên. Chúng ra lệnh tập trung dân làng và vợ vét tiền bạc và của cải của họ. Cướp xong, bọn phát xít bắt đầu tàn sát. Những em bé chưa đầy 1 tuổi liền bị giật khỏi tay những bà mẹ. Những thiếu nữ 15 tuổi cùng các phụ nữ trong làng đều bị đưa đến các trại tập trung. Những người còn lại bị

chúng đưa vào lò thiêu. Chỉ một ngày hôm đó, bọn đao phủ Hít-le đã giết 92 người dân làng Lidice, trong đó có 88 trẻ em.

Ngày 10-6-1944, bọn chúng lại tiếp tục gây tội ác ở Oradur Sur Glan (một thị trấn nhỏ ở miền trung nước Pháp). Phát xít Đức vây làng, đẩy người dân vào một nhà thờ Thiên Chúa giáo rồi tưới xăng dầu thiêu chết 1.400 người, trong đó có 200 trẻ em. Những tin tức từ hai sự kiện thể thảm bởi những tội ác cực kỳ man rợ của bọn phát xít khát máu ở trên, đã làm chấn động hàng triệu con tim trên toàn thế giới.

Tháng 1-1949, Liên đoàn Phụ nữ Dân chủ Thế giới họp ở Mat-xơ-va (Liên Xô) quyết định lấy ngày 1-6 hằng năm làm ngày “Quốc tế Thiếu nhi”.

Ở Việt Nam, từ sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, ngày 1-6 đã được tổ chức hằng năm và trở thành ngày hội chăm sóc và bồi dưỡng thế hệ măng non cho Tổ quốc.

NGÀY QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM (2-9-1945)

Ngày 2-9-1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), trong cuộc mít tinh của trên 50 vạn nhân dân Hà Nội và vùng lân cận chào mừng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời, đọc Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á), Bản Tuyên ngôn khẳng định :

“Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng. Dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do...”

Một dân tộc đã gan góc chống ách nô lệ của Pháp hơn 80 năm nay, một dân tộc đã gan góc đứng về phía Đông Minh chống phát xít mấy năm nay, dân tộc đó phải được tự do, dân tộc đó phải được độc lập !

... Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập.

Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do và độc lập ấy”.

Ngày 2-9-1945 là ngày hội lớn của dân tộc Việt Nam, chấm dứt chế độ thực dân và phong kiến ở nước ta, mở ra kỉ nguyên mới của lịch sử dân tộc.

Từ đó, ngày 2-9 trở thành ngày Quốc khánh của nước Việt Nam dân chủ cộng hoà, nay là nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

NGÀY BÁC HỒ GỬI THƯ CHO HỌC SINH (15-9-1945)

Ngày 15-9-1945, Bác Hồ gửi thư cho học sinh cả nước nhân năm học đầu tiên nước nhà được độc lập. Trong thư Bác căn dặn : “...Non sông Việt Nam có trở nên vẻ vang hay không, dân tộc Việt Nam có được vẻ vang sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các cháu...”

NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM (20-11-1982)

Tháng 8-1957 : Hội nghị quốc tế các nhà giáo họp tại Vacsava (Ba Lan) đã thông qua bản Hiến chương các nhà giáo và quyết định lấy ngày 20-11 hằng năm làm Ngày Quốc tế Hiến chương các nhà giáo.

Ngày 20-11-1958 : Lần đầu tiên Ngày Quốc tế Hiến chương các nhà giáo được tổ chức ở miền Bắc nước ta.

Sau ngày miền Nam hoàn toàn được giải phóng, ngày 20-11 hằng năm được tiến hành trong cả nước. Dần dần việc kỉ niệm ngày 20-11 trở thành hành động chủ động và tự giác của mọi tầng lớp nhân dân, mặc dù trên thế giới không tổ chức ngày Quốc tế Hiến chương các nhà giáo nữa.

Ngày 28-9-1982 : Hội đồng Bộ trưởng ra quyết định số 167-HĐBT lấy ngày 20-11 làm ngày Nhà giáo Việt Nam. Sự kiện này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, thể hiện sự quan tâm của Đảng và nhà nước ta đối với vị trí, vai trò của nhà giáo trong sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Ngày 20-11 là ngày động viên, cổ vũ các thầy cô giáo thực hiện tốt đường lối và chủ trương giáo dục của Đảng và Nhà nước, biểu dương khen thưởng các thầy cô giáo. Vào ngày này, học sinh bằng những hoạt động của mình để tỏ lòng quý mến, biết ơn thầy cô giáo, cố gắng học tập, rèn luyện đạo đức. Nhân dịp này, các bậc phụ huynh, các cấp chính quyền, đoàn thể ở địa phương tổ chức thăm hỏi các giáo viên hoặc trao đổi với các giáo viên về sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ.

Ngày 20-11 xuất phát từ một nhiệm vụ quốc tế đã dần dần chuyển thành ngày hội truyền thống của Nhà giáo Việt Nam.

Phụ lục 2. CÁC BÀI HÁT PHỤC VỤ SINH HOẠT CHỦ ĐIỂM

1) Ngày khai trường

- Mùa thu em đến trường (Mộng Lân)
- Vui bước đến trường (Nghiêm Bá Hồng)
- Buổi sáng đến trường (Hồ Bắc)
- Em yêu trường em (Hoàng Vân)
- Ngày đầu tiên đi học (Nhạc : Nguyễn Ngọc Thiệp, Thơ : Viễn Phương)
- Bài ca đi học (Phan Trần Bảng)

2) Mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam

- Cô giáo em (Trần Kiết Tường)
- Bài học đầu tiên (Trương Xuân Mẫn)

– Bụi phấn (Vũ Hoàng – Lê Văn Lộc)

3) Mừng Ngày Quốc phòng toàn dân

– Tiếp bước anh hùng (Hoàng Nguyên – Lê Ba)

– Đi ta đi lên ! (Hành khúc Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh (Phong Nhã)

– Chú bộ đội (Hoàng Hà)

4) Mừng Đảng – Mừng xuân

– Em là mầm non của Đảng (Mộng Lân)

– Mùa xuân về (Hoàng Vân)

– Reo vang bình minh (Lưu Hữu Phước)

5) Mừng Ngày Quốc tế Phụ nữ

– Cô giáo (Nhạc : Đỗ Mạnh Thường, Lời thơ : Nguyễn Hữu Tường)

– Bông hoa mừng cô (Trần Thị Duyên)

– Em yêu ai (Hùng Lân)

– Chỉ có một trên đời (Trương Quang Lục)

6) Mừng Ngày Thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

– Tiến lên Đoàn viên (Phong Nhã)

– Lên đảng (Lưu Hữu Phước)

– Ước mơ ngày mai (Trần Đức – Phong Thu)

– Cùng nhau ta đi lên (Phong Nhã)

7) Mừng Ngày Chiến thắng, giải phóng hoàn toàn miền Nam

– Như có Bác Hồ trong ngày đại thắng (Phạm Tuyên)

– Em bay trong đêm pháo hoa (Hàn Ngọc Bích)

8) Mừng Ngày thành lập Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh

– Kim Đồng (Phong Nhã)

– Hát mừng ngày thành lập Đội (Lê Khanh)

– Hành khúc Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh (Phạm Tuyên)

– Khăn quàng thắm mãi vai em (Ngô Ngọc Báu)

– Chiếc khăn hồng (Lê Đình Lục)

9) Mừng Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh

– Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng (Phong Nhã)

– Nhớ ơn Bác (Phan Huỳnh Điểu)

– Em mơ gặp Bác Hồ (Xuân Giao)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên tiểu học chu kì III (2003 – 2007), tập 2*, Nhà xuất bản Giáo dục, 2005.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo, Vụ Giáo viên, *Bài giảng bồi dưỡng giáo viên tiểu học*.
- Hội đồng Đội Trung ương, *Búp măng xanh*, Nhà xuất bản Thanh Niên.
- Hương Liên, *Cắm nang trò chơi*, Nhà xuất bản Trẻ.
- Đặng Vũ Hoạt (Chủ biên), Nguyễn Hữu Hợp, *Giáo dục học tiểu học 2*, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
- Đặng Vũ Hoạt, Nguyễn Dục Quang, Đỗ Trọng Văn, *Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường tiểu học*, Nhà xuất bản Giáo dục, 1994.
- Đặng Vũ Hoạt (Chủ biên), *Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở*, Nhà xuất bản Giáo dục, 1998.
- Hà Nhật Thăng (Chủ biên), Nguyễn Dục Quang, Lê Thanh Sử, Đoàn Phan Kim, Nguyễn Thị Kỳ, *Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (Sách giáo viên) lớp 6, 7, 8, 9*, Nhà xuất bản Giáo dục.
- Tôn Thất Sam, Nguyễn Thị Tuyết, *Học sinh với kỹ năng thuyết trình và diễn đạt ý tưởng*, Nhà xuất bản Trẻ.
- Nguyễn Huy Đan, *Kể chuyện cho trẻ*, Nhà xuất bản Giáo dục.
- TS Phạm Đình Nghiệp, *Kỹ năng tổ chức hoạt động công tác thanh thiếu niên*, Nhà xuất bản Thanh Niên, 2002.
- Tôn Thất Sam, Tiến Lộc, *Lửa trại và kỹ năng dẫn chương trình*, Nhà xuất bản Trẻ.
- PGS. PTS Hà Nhật Thăng, *Thực hành tổ chức hoạt động giáo dục*, Nhà xuất bản Giáo dục, 1999.
- Trần Đông Lâm, Trần Đình Thuận, Vũ Thị Ngọc Thư, *Tổ chức cho học sinh vui chơi giữa giờ học*, Nhà xuất bản Giáo dục.
- Tôn Thất Sam, Tôn Thất Hùng, *Trò chơi ngoài trời*, Nhà xuất bản Trẻ.
- *Tuyển tập 100 ca khúc thiếu nhi*, Nhà xuất bản Trẻ.
- Trác Phương Mai, *Tuyển tập 100 bài hát sinh hoạt và băng reo*, Nhà xuất bản Trẻ.
- Thạch Phương, Lê Trung Hoa (Chủ biên), *Từ điển Thành phố Sài Gòn – Hồ Chí Minh*, Nhà xuất bản Trẻ.
- Hoàng Long, Hoàng Lâm, *50 năm các bài hát thiếu nhi Việt Nam 1945 – 1995*, Nhà xuất bản Giáo dục.
- Bạch Văn Quế, *70 trò chơi với bóng*, Nhà xuất bản Trẻ.
- Vũ Bội Tuyền, *75 trò chơi đồ vui khoa học*, Nhà xuất bản Trẻ.
- Tôn Thất Đông, *126 trò vui chơi tập thể chọn lọc*, Nhà xuất bản Trẻ.
- PGS TS Nguyễn Toán, PTS Lê Anh Thơ, *136 trò chơi vận động dân gian Việt Nam và Châu Á*, Nhà xuất bản Thể dục Thể thao, 1997.
- Nguyễn Văn Lùng, Kim Tuyền, Minh Nhật, Đỗ Quyên, *Bạn biết gì về những ngày lễ – kỉ niệm trong năm !*, Nhà xuất bản Trẻ.